

Bản Tin

ULTREYA

Tháng 12 Năm 2007

Vinh Danh Thiên Chúa Trên Trời



Bình An Dưới Thế Cho Người Thiện Tâm

PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM

GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ liên lạc:
2586 Greenrock Road
Milpitas, CA 95035

LINH HƯỚNG
 LM. Paul Phan quang Cường
 408-362-9958

CHỦ TỊCH
 Joseph Huỳnh quốc Thu
 408-946-1910

PHÓ CHỦ TỊCH
 Gioan Lê Phạm Hùng
 510-668-7720

THƯ KÝ
 Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh
 408-209-5508

THỦ QUỶ
 Maria Nguyễn Kim Dung
 510-791-1309

KHỐI TIỀN
 Micae Nguyễn hữu Quang
 408-226-5191

KHỐI BA NGÀY
 Giuse Nguyễn văn Kính
 408-926-6975

KHỐI HẠU
 Giuse Nguyễn văn Thắm
 408-269-7178

KHỐI TRUYỀN THÔNG
 Joseph Đào Tiến
 408-386-5696

TRANG NHÀ
[http://www.viet-cursillo.com/
 index.htm](http://www.viet-cursillo.com/index.htm)
 Dom. Savio Nguyễn Trần Duy
 408-223-9373

TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

TRƯỞNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN
 Gertrude Nguyễn Hồng Tú
 408-267-3628

PHỤ TÁ HUẤN LUYỆN
 Gioan B. Nguyễn văn Kết
 408-934-1086

PHỤ TÁ KẾ HOẠCH
 Giuse Vũ văn Hợi
 408-717-3176

PHỤ TÁ TÀI LIỆU
 Giuse Hoàng kế Thế
 408-926-4940

**Chúa Nhật 2 Mùa Vọng**

NĂM C

December 9, 2007

I. TIN MỪNG : Mt 3, 1-12

Hồi ấy, ông Gio-an Tẩy Giả đến rao giảng trong hoang địa miền Giu-đê rằng : "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần." Ông chính là người đã được ngôn sứ I-sai-a nói tới : Có tiếng người hô trong hoang địa : Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

Ông Gio-an mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. Bấy giờ, người ta từ Giê-ru-sa-lem và khắp miền Giu-đê, cùng khắp vùng ven sông Gio-đan, kéo đến với ông. Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan. Thấy nhiều người thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc đến chịu phép rửa, ông nói với họ rằng : "Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn con thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy ? Các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ lòng sám hối. Đừng tưởng có thể bảo mình rằng : "Chúng ta đã có tổ phụ Áp-ra-ham." Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Áp-ra-ham. Cái rìu đã đặt sát gốc cây : bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa. Tôi, tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa. Tay Người cầm nia, Người sẽ rế sạch lúa trong sân : thóc mảy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi."

**MỤC LỤC**

Sống lời Chúa	2	Chủ Đề Sinh Hoạt 2008	11
Giáng Sinh Nguyên Cầu (thơ)	4	Những Điều Cần Biết về	
Nhân Lễ Giáng Sinh		Khoá Tĩnh Huấn Cursillo	12
Gặp gỡ Chúa Giêsu	5	Chúa Chỉ Cần Nụ Cười	14
Mùa Đông Vĩnh Cửu (thơ)	6	Bài Đặc Biệt Trong Tháng	16
Giáng Sinh Năm Ấy	7	Emmanuel (thơ)	22
Thơ Mời Tiệc Tất Niên ...	8	Tóm Lược Tin Tức Giáo Hội	23
Đơn Ghi Danh Tĩnh Tâm	9	Sách, Tài Liệu Phong Trào	27
Lịch Trình Sinh Hoạt 2008	10		

II. SUY NIỆM

Các nước đang phát triển có hướng đô thị hoá rất mạnh. Dân quê bỏ đồng ruộng ra thành thị. Chính phủ lo đô thị hoá nông thôn. Càng phát triển, người ta càng có khuynh hướng tiêu thụ rất mạnh : ăn sang, mặc đẹp. Vậy mà Phúc Âm hôm nay đưa ra hình ảnh thánh Gioan Tiên hô, một người sống trong sa mạc, ăn châu chấu, uống mật ong rừng, mặc áo da thú. Phải chăng là Phúc Âm đã lỗi thời, đi ngược với đà tiến hoá của nhân loại ?

Để trả lời cho vấn nạn này, trước hết ta hãy cùng nhau đào sâu những sứ điệp Phúc Âm được nhắn gửi qua đời sống của thánh Gioan Tiên hô. Thánh Gioan Tiên hô tự nhận mình chỉ là tiếng kêu trong sa mạc. Đây không phải là một tiếng kêu vô hồn vô nghĩa. Nhưng là tiếng kêu có nội dung, là những sứ điệp gửi đến loài người.

1. Sứ điệp thứ nhất mà thánh Gioan Tiên hô muốn nhắn gửi ta, đó là : hãy **vào sa mạc**.

Vào sa mạc là sống với thiên nhiên, sống hoà hợp với đất trời, bảo vệ cây cỏ, dã thú. Trong nền văn minh tiêu thụ hiện nay, người ta khai thác tới đa nguồn tài nguyên thiên nhiên mà không nghĩ đến tái tạo. Thiên nhiên đang bị huỷ diệt, rừng xanh đang lâm nguy, súc vật đang kêu cứu. Trong bối cảnh ấy, sứ điệp của thánh Gioan Tiên hô có giá trị như một thức tỉnh con người trước sức tàn phá của nền văn minh tiêu thụ.

Vào sa mạc là tìm nơi yên tĩnh mà nghỉ ngơi. Vì các đô thị lớn đã hoàn toàn bị ô nhiễm : ô



nh nhiễm vì tiếng động, ô nhiễm vì khói xăng, ô nhiễm vì rác rưởi, ô nhiễm vì bụi bặm.

Thế nhưng sứ điệp của thánh Gioan Tiên hô vượt lên trên những nhu cầu của xã hội, của sức khoẻ để nhắm vào đời sống tâm linh con người. Nhịp sinh hoạt trong xã hội công nghiệp càng ngày càng tăng tốc độ. Con người luôn luôn vội vã đuổi theo công việc. Vì thế dễ rơi vào tình trạng sống hơi hợt bề mặt. Không có thời giờ lắng xuống bề sâu. Vào sa mạc tâm linh, tức là tạo cho mình một thời gian và một không gian yên tĩnh. Dứt lia những bận bịu lo toan trong cuộc sống để trở về với mình, đối diện với lòng mình.

Sa mạc không có đường đi. Nên người đi vào sa mạc sẽ đi theo con đường Chúa chỉ dẫn. Như xưa dân Do Thái lang thang 40 năm trong sa mạc, không biết đường đi, chỉ biết đi theo áng mây cột lửa nên đã tìm thấy đường đi về với Chúa, đã gặp được Chúa, đã thành dân của Chúa. Như tiên tri Ê-li-a chạy trốn trong sa mạc đã chẳng tìm được đường thoát thân.

Nhưng đã được Chúa chỉ cho con đường hi vọng. Như Chúa Giêsu ăn chay cầu nguyện 40

đêm ngày, nên đã tìm thấy con đường của Chúa Cha là hy sinh, khiêm nhường, sống trọn tình con thảo.

Cũng vậy, người vào sa mạc tâm linh sẽ gặp mình và trong sâu thẳm lòng mình sẽ gặp được Chúa. Vì Chúa còn thân thiết với ta hơn chính bản thân ta. Vì Chúa còn sâu xa hơn chính nội tâm ta.

2. Sứ điệp thứ hai mà thánh Gioan Tiên hô muốn nhắn gửi ta, đó là : hãy **sống khổ hạnh**.

Ta tưởng sống khổ hạnh đã đi vào quá khứ. Thực ra các nước văn minh đang đi vào con đường của thánh Gioan Tiên hô. Một trong các vấn đề lớn của người phương tây hiện nay là giữ sao cho khỏi lên cân, để khỏi bị cholesteroL, để khỏi bị chứng bệnh xơ cứng động mạch, để ngăn chặn bệnh tiểu đường, để khỏi bị mỡ bao tim, người ta đã phải kiêng ăn, bớt uống.

Ăn uống đơn sơ đạm bạc không những có lợi cho sức khoẻ mà còn giúp ta tiết kiệm để chia sẻ với những vùng thiếu ăn, thiếu mặc. Nhưng vượt lên trên tất cả sức khoẻ thân xác lẫn đạo đức liên đới xã hội, nếp sống khổ hạnh trước hết và trên hết nhằm phục vụ đời sống tâm linh. Ăn uống là nhu cầu căn bản của con người. Nó thuộc về bản năng sinh tồn. Ăn uống đứng đầu các khoái lạc. Khi làm chủ được ăn uống, người khổ hạnh cũng dễ tiến tới làm chủ được bản thân. Chế ngự được bản năng ăn uống, ta sẽ dễ chế ngự được tham, sân,

si khác trong con người. Đó là bước khởi đầu trên con đường đức hạnh dẫn ta đến gặp Chúa và trở nên thân thiết với Chúa.

3. Sứ điệp thứ ba mà thánh Gioan Tiền hô muốn nhắn gửi ta, đó là : hãy **sám hối**.

Phải sám hối vì con người là lầm lỗi, là xa lạc. Các thánh chính là những vị không ngừng sám hối để đổi mới bản thân cho phù hợp với những đòi hỏi của Tin Mừng.

Phải sám hối vì đó là điều kiện tiên quyết để đón nhận Tin Mừng, để được vào Nước Trời.

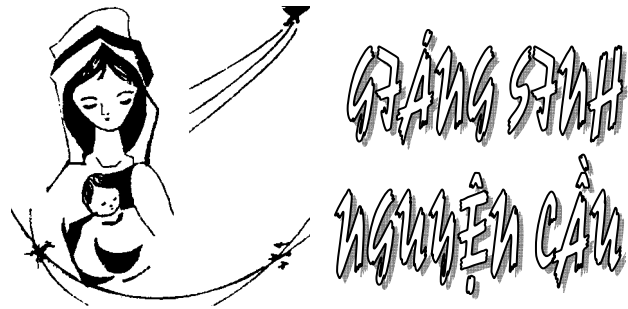
Có hai đặc tính giúp xác định một sám hối đúng nghĩa.

Đặc tính thứ nhất là **triệt để**. Sám hối không phải là ngồi đó mà than khóc. Nhưng là thay đổi đời sống. Không phải thay đổi một phần mà thay đổi trọn vẹn. Là đổi mới hoàn toàn. Sám hối phải triệt để như dân thành Ninivê, bỏ hết việc ăn chơi, bỏ đàn hát, đọc kinh cầu nguyện, xúc tro, mặc áo nhặm. Sám hối phải triệt để như Phaolô, bỏ hẳn ngựa, gươm, bỏ hẳn nếp sống cũ, bỏ hẳn con đường cũ, để tin nhận Đức Kitô, sống một nếp sống hoàn toàn mới. Sám hối phải triệt để như Gia-kêu, bán hết gia tài, đền bồi gấp bốn, chia sẻ với người nghèo...

Đặc tính thứ hai là **cấp bách**. Không từ từ do dự vì thời giờ đã tới hồi cấp bách. Cái rìu đã đặt sẵn ở gốc cây. Cái sàng đã đặt sẵn ở sân lúa. Cây không sinh trái sẽ bị đốn ngay. Trấu sẽ bị sàng lọc ra ngoài.

Như vậy, con người và sứ điệp của thánh Gioan Tiền hô không hề lỗi thời. Những sứ điệp sa mạc, sứ điệp khổ hạnh và sứ điệp sám hối vẫn luôn hiện thực. Những sứ điệp ấy soi sáng con đường ta phải đi, phải tu sửa để gặp được Thiên Chúa Cứu độ. Cuộc đời gương mẫu của thánh nhân là sức nóng vừa lôi cuốn vừa thúc giục ta. Vì thế Chúa Giêsu đã khen Ngài là "ngọn đèn chiếu sáng và toả nóng". Ánh sáng của Ngài báo hiệu một bình minh chói lọi huy hoàng. Sức nóng của Ngài dẫn ta đến tận nguồn lò lửa. Lò lửa ấy sẽ chiếu sáng, sẽ đốt cháy mọi trái tim trong tình yêu và sẽ thanh luyện ta nên tinh tuyền. Bình minh ấy, lò lửa ấy chính là Mặt Trời Công Chính, là Chúa Giêsu mà chúng ta đang chờ mong trong đêm tối cuộc đời này. Amen.

TGM. GIUSE NGÒ QUANG KIẾT



Thiên Chúa Ngôi Con xuống trần

Nhập thể tự hạ làm thân khó nghèo

Sinh nơi hang đá rong rêu

Nằm trong máng cỏ tiêu điều tuyết rơi

Bình An cho khắp muôn nơi

Yêu thương ban xuống làm vơi oán thù

Thiên Thần hát khúc nhạc ru

Báo Ơn Cứu Độ thiên thu ngút ngàn

Vì yêu Chúa xuống trần gian

Thương xót nhân loại làm than đọa đầy

Nhân sinh lưu lạc đắng cay

**Thế trần thống khổ đêm ngày vẫn
vương**

Hiệp nhất qui tụ muôn phương

Cầu xin Thánh Cả Nữ Vương trên Trời

Ban Ơn Hạnh Phúc tuyệt vời

Hồn an xác mạnh muôn đời An Vui .

LM THẠCH-LINH NGUYỄN ĐÌNH ĐỆ

Nhân Lễ Giáng Sinh



GẶP GỠ CHÚA GIÊSU

Lễ Noel có muôn màu sắc. Người thì lo mừng lễ. Người thì lo sắm quà lễ. Người thì lo ăn lễ. Người thì lo thăm bạn bè dịp lễ. Người thì lo đi nghỉ lễ. Người thì lo tổ chức lễ.

Đáng chú ý nhất là dịp lễ này nhiều người lo đến hang đá để có những gặp gỡ.

Thực sự, nhiều gặp gỡ đã diễn ra. Nhưng không phải gặp gỡ nào cũng vì mến Chúa.

Xưa, khi nghe Đấng Cứu thế giáng trần, vua Herôde đã nóng muốn gặp Người, nhưng với ý đồ xấu, đó là để sát hại Người.

Xưa, dân cư ở Bêlem cũng đã gặp hai ông bà Giuse Maria đi tìm chỗ trọ. Nhưng vì thấy hai ông bà quá nghèo, nên họ đã từ chối đón nhận.

Vì thế, kỷ niệm biến cố Đấng Cứu thế giáng sinh cũng gián tiếp nhớ lại sự kiện Người bị chối từ

và bị lòng bất.

Nay, lễ Noel, nhiều người coi như đến tìm gặp Chúa. Nhưng, có người chỉ tìm ngắm tượng ảnh, xem cánh hang đá đèn sao nhấp nháy. Có người tìm đến hang đá, chỉ để quay phim chụp ảnh. Có người đi tham quan hang đá, chỉ để giải trí, để gặp bạn, để tham gia bầu khí lễ hội, để mua bán, để khoe áo quần. Thậm chí, cũng có người đến hang đá, để chỉ tìm ăn trộm ăn cắp.

Thành ra, động lực đến hang đá ngày Noel rất tan nát.

Tuy nhiên, số người đến hang đá, do động lực muốn gặp gỡ chính Chúa Giêsu vì tình mến, không phải là ít. Mỗi người có những kinh nghiệm riêng tư về sự gặp gỡ này. Ở đây tôi chỉ đề cập tới ba kinh nghiệm.

1/ *Gặp gỡ Chúa trong chính tâm hồn mình, để sống nội tâm*

Với lòng khao khát, họ nhìn Chúa Giêsu là Đấng Cứu thế của họ. Họ muốn được gặp Người. Họ cầu nguyện, hồi tâm, dự lễ. Và Chúa đã đến. Chúa đến trong lòng họ. Lòng họ là máng cỏ, mà Chúa ưa thích. Chúa biến đổi họ nên mới.

Trong gặp gỡ nội tâm, họ như nghe được hơi thở của Hài nhi Giêsu, họ như thấy được một Đấng vô hình, họ như ném được sự ngọt ngào của tình yêu cứu độ, họ như chạm đến được dòng chảy sự sống thiêng liêng. Ngũ quan thiêng liêng của họ bỗng được đánh thức dậy. Họ cảm thấy lời Chúa phán sau đây đang thực hiện nơi họ: "Nếu ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy, Cha của Thầy và Thầy sẽ đến với họ và ở lại trong người ấy" (Ga 14,23).

Việc Chúa đến trong nội tâm mở ra cho nội tâm con người một chiều kích thiêng liêng sâu thẳm. Con người cảm thấy sự hiện diện của một Đấng yêu thương mẫu nhiệm gọi mình. Và họ sẽ trả lời: "Lạy Chúa, Chúa đến gọi con. Nay con đây".

2/ *Gặp gỡ Chúa Giêsu để đón nhận ơn bình an*

Rất nhiều người, lễ Noel, đã gặp gỡ Chúa trong cầu nguyện, và Chúa đã ban cho họ một quà tặng quý giá, đó là ơn bình an.

Ơn bình an là ơn được nhắc đặc biệt trong lễ Noel. Những ai được ơn bình an đêm Noel sẽ cảm nghiệm được lời Chúa Giêsu phán hứa sau này: "Thầy để lại bình an cho các con. Thầy ban cho các con bình an của Thầy. Thầy ban cho các con không như thế gian ban" (Ga 14,27).

Có thể nói: Ơn bình an Chúa ban trong lễ Noel sẽ được hiểu cùng với hình ảnh những người chăn chiên khó nghèo bé mọn, nhất là cùng với hình ảnh Hài nhi Giêsu khiếm hạ nghèo khó.

Bé mọn, khiếm tốn, khó nghèo, chỉ cậy tin phó thác nơi Chúa. Đó là nguồn gốc sự bình an Phúc Âm. Chúa Giêsu đã nói về ơn đó nhiều lần sau này. Như: "Thầy bảo thật các con, nếu các con không quay trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời" (Mt 18,3).

"Lạy Cha là Chúa trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mạc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha" (Mt 11,25-26).

Đức Mẹ Maria cũng đã đề cao kẻ khiêm nhường, bé mọn. "Chúa nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo Chúa ban của đầy dư" (Lc 1,52-53).

Ai nhận thức mình không có gì để tự mãn, không khao khát được giàu có hơn, được hưởng thụ hơn, được uy tín hơn, nhưng ý thức mình nghèo hèn về mọi mặt, chỉ vâng phục ý Chúa, chỉ đợi chờ mọi sự nơi Chúa, người đó sẽ được ơn bình an sâu xa của Chúa ban cho.

Ai vui lòng chấp nhận sự mong manh của mình, sự nghèo hèn của mình, sự phục vụ âm thầm và sự chia sẻ bé nhỏ của mình, người ấy sẽ được ơn bình an. Ôn bình an này đòi nhiều phấn đấu.

3/ Gặp gỡ Chúa Giêsu, để biết tham dự vào vẻ đẹp cứu độ

Khi gặp gỡ chính Chúa Giêsu trong hồi tâm thình lặng, người ta sẽ thấy vẻ đẹp cứu độ của Thiên Chúa. Vẻ đẹp đó không phải là những vinh quang lẫy lừng trước quần chúng đông đảo, những cuộc đắc thắng uy phong lẫm liệt đè bẹp quân thù, nhưng là tình yêu với hy sinh.

Con đường cứu độ Chúa đã chọn là tình yêu khiêm nhường, là tình yêu hy sinh, là tình yêu gánh đau khổ thay cho nhân loại.

Tình yêu cứu độ của Chúa giáng sinh ở Belem là thế. Tình yêu cứu độ của Chúa tử nạn ở Calvé cũng vậy.

Chia sẻ vấn đề trên đây cho thấy: Lễ Chúa Giáng sinh là một kho tàng vô tận. Vẻ đẹp cứu độ là từ trên. Ôn bình an là từ trên. Sống nội tâm là từ trên. Ba ơn từ trên đó soi sáng cho thời sự sống đạo hôm nay.

Đạo Công giáo đang và sẽ còn là thiểu số ở Á đông nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Điều đó không quan trọng. Điều quan trọng đáng ta phải quan tâm, là mỗi người công giáo chúng ta phải thực sự đạo đức, theo gương Chúa Giêsu trong háng đá Belem.

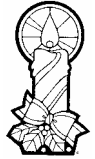
Được như vậy, chúng ta mới có thể đi về tương lai lịch sử, với hy vọng góp phần đáng kể vào việc phục hưng và phát triển đạo đức cho Quê Hương Việt Nam chúng ta.

Xin Mẹ Maria giúp chúng ta biết luôn tỉnh thức, để gặp được Chúa đi vào lịch sử của riêng ta, lịch sử của khắp Hội Thánh, và lịch sử chung của Đất Nước chúng ta.

+GM JB BÙI TUẦN

Đạo Công giáo đang và sẽ còn là thiểu số ở Á đông nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Điều đó không quan trọng. Điều quan trọng đáng ta phải quan tâm, là mỗi người công giáo chúng ta phải thực sự đạo đức, theo gương Chúa Giêsu trong háng đá Belem.

Mùa Đông Vĩnh Cửu



Mùa đông sương phủ mưa mù

Trần gian cõi thế phù du kiếp người

Theo người nơi chốn ngàn đời

Chín tầng mây trắng là nơi vĩnh hằng

Rời xa nơi cõi u minh

Để tâm hồn sẽ tịnh yên đời đời

Bình yên nào có xa xôi

Vạn chung để lại kiếp người trầm luân

Mùa đông mưa gió xa gần

Người sinh giáng thế không lời thở than

Hy sinh cứu chuộc nhân gian

Tình yêu vĩnh cửu thênh thang cho đời

Nguyện cầu ai gửi những lời

Cửu trùng nơi đó một đời hiển dăng

Mùa đông lễ hội hoa đăng

Tưng bừng hạnh phúc màu xanh tuyệt vời

Chấp tay khẩn nguyện một lời

" bình an dưới thế cho người thiện tâm "

NGUYEN HA THU THUY





Giáng Sinh Năm Ấy!

Sau 30 tháng 4 năm 1975 khi Miền Nam Việt Nam bị rơi vào tay quân Việt Cộng thì tôi và những anh chị em Sĩ Quan phục vụ trong Quân Đội Miền Nam phải đi tù cải tạo. Tôi bị nhốt ở Hố Môn, một căn cứ Công Binh của QLVNCH trong khu ngoại ô Sài Gòn.

Tôi và các bạn tù đã đón mừng Chúa Giáng Sinh dưới gầm những chiếc xe nhà binh cũ ở trại Hố Môn. Mùa Giáng Sinh năm ấy thời tiết thay đổi bất thường. Sài Gòn trở lên lạnh hơn mọi năm. Lạnh ở ngoài trời và lạnh cả trong lòng. Cái lạnh đêm đông lại buốt giá hơn khi phải xa nhà trong cánh tù tội, đói rách, nằm ngủ dưới đất không chăn chiếu.

Nỗi nhớ nhà làm cho lòng người chùn xuống. Những người Công Giáo lặng lẽ nhìn lên trời cao, ước ao được đi xưng tội để chuẩn bị tâm hồn đón Chúa, được đến nhà thờ bái lạy Chúa. Những người không Công Giáo thì gục đầu nhớ về những cuộc vui Giáng Sinh năm xưa. Tất cả những ước mơ, kỷ niệm đó bây giờ đang bị chôn vùi dưới gầm những chiếc xe nhà binh cũ này.

Nghĩ lại và thấy hối hận vô cùng vì bao năm được sống trong tự do tôi đã không chuẩn bị đón Chúa một cách có ý thức và chu đáo. Đã có những năm tôi bỏ xưng tội rước lễ, tôi bỏ lễ Giáng Sinh để dành hết thời gian cho những cuộc vui, những cuộc truy

hoan, những đam mê tuổi trẻ. Tôi hối hận vì đã không dùng thời gian và hoàn cảnh Chúa ban cho mình để thờ phụng Chúa. Tôi hối hận vì đã đánh mất bao nhiêu mùa Giáng Sinh, hối hận vì đã đánh mất tuổi trẻ vào những cuộc vui vô bổ.

Mọi người, kẻ ngồi buồn so ôm đầu, kẻ nằm co co run rẩy vì lạnh giá chờ đợi những giây phút linh thiêng của đêm Mừng Chúa Giáng Sinh. Không gian u tịch, tăm tối vì thiếu ánh điện, vì lòng người hoang mang trống vắng. Thế rồi tiếng chuông nhà thờ quanh vùng Sài Gòn vang lên. Ôi! Tiếng chuông thân quen kỳ diệu, tiếng chuông bay vút lên cao, tiếng chuông ngân nga thánh thót. Không gian bao la mà tiếng chuông như bị ngăn cách bởi hàng rào kẽm gai, tiếng chuông đã trở thành những lưỡi gươm đâm thâu những tâm hồn tù nhân giữa đêm khuya. Tiếng chuông làm tắc nghẽn tiếng nấc ai oán của bác tù già với chòm râu rung rung đang ôm cái bánh xe máy cày trong đêm sương rơi lạnh buốt.

Tiếng chuông đã dứt từ lâu mà những người tù vẫn còn thao thức. Một anh bạn tù, là một nhạc sĩ có tài, đã gõ nhẹ vào những con bù long được treo dưới gầm xe tạo nên âm thanh của bản nhạc Đêm Thánh Vô Cùng. (Silent night, Holy Night. All is calm, All is bright...). Âm thanh ấy như xoáy vào tâm hồn chúng tôi,

như xoáy vào tâm hồn chúng tôi, rồi vài người lại sụt sùi, nức nở khóc.

Chính giây phút cô đơn và lạnh lẽo này tôi lại nghĩ đến Chúa. Tôi cảm được cái lạnh của Chúa nơi cánh đồng vào đêm Giáng Sinh năm xưa. Tôi nghĩ đến cảnh Thánh Giuse và Mẹ Maria bị từ chối, bị hắt hủi nơi các quán trọ. Tôi nghĩ đến cuộc hành trình vô định của gia đình thánh vào đêm đông ấy. Tôi nghĩ đến những bước chân lấm lũi trong gió đông giá buốt mà không biết là đi đâu và cuối cùng thì đành tạt vào hang đá lạnh dành cho thú vật ngoài đồng. Ôi! Chúa Hài Đồng đã sinh ra trong thế gian như thế sao? Tôi thấy thương Chúa quá. Chính đêm ấy tôi đã đón Chúa vào lòng tôi và Chúa đã chia sẻ với tôi thân phận của một người tù. Chúa đem cho tôi niềm tin trong lúc tuyệt vọng. Chúa đã đồng hành với mọi người, nhất là những người khốn khổ như chúng tôi.

Chúa đến thế gian để làm người, không phải là người giàu có cao sang, không ở trong cung đình gác ngọc vì thế nếu tôi tìm Chúa ở những nơi đó tôi sẽ không gặp Người. Chúa đến để đem bình an xuống những tâm hồn ngay thẳng đơn sơ, những người nhỏ bé, những em bé ngây thơ, những người cô đơn nghèo khó, những cụ già bị con cái hắt

(xem tiếp trang 15)

Phong Trào Cursillo Việt Nam
Giáo Phận SanJose-California
2586 Greenrock Road, Milpitas, CA 95035. Tel: (408) 946 1910

Thư Mời.
Tiệc Tất Niên – Ngày Truyền Thống P.T. Cursillo

Trọng Kính Đức Ông, Quý Cha, Quý Thầy cùng Quý Sr.
Quý Anh Chị Cursillistas thân mến

Theo tinh thần buổi họp VP Điều Hành tháng 10 vừa qua, Cha Linh hướng PT cùng , với VPĐH đã quyết định tổ chức bữa tiệc Tất Niên hằng năm vào trước Tết Nguyên Đán nhằm tới những mục đích sau:

- **Thứ nhất:** Giữ chặt tình thương yêu gắn bó A/C Em Cursillista với nhau; vì sau khóa 3 ngày quý A/C Em đã trở về sinh hoạt ở những môi trường thích hợp với quý anh chị, ít có thì giờ để gặp gỡ nhau, hoặc chưa có cơ hội để trở về sinh hoạt chung với PT qua các buổi Đại Hội Ultreya và Trường Huấn Luyện, trong đó có Quý Linh Mục và Quý Tu sĩ .
- **Thứ hai:** Mừng Kính và tạ ơn Thánh Phaolo quan Thầy của PT, Ngài đã hướng dẫn và luôn đồng hành với A/C Em Cursillista trong các hoạt động Tông đồ.
- **Thứ ba:** Mừng Tết Nguyên Đán, chúc mừng nhau qua ly rượu mừng Xuân, chia sẻ với nhau những cảm nghiệm sống ngày thứ tư trong năm đã qua.

Với những mục tiêu trên, Cha Linh hướng PT và VPĐH đã quyết định ngày này phải là Ngày Truyền Thống của Phong Trào, và khuyến khích nên được tổ chức hằng năm. Vậy chúng con Kính mời Quý Cha, Quý Thầy, Quý Sr. cùng tất cả quý anh chị và gia đình bớt chút thì giờ đến với A/C Em chúng con trong ngày Truyền Thống này. Với sự hiện diện đông đủ của những Cursillistas , hẳn sẽ là một khích lệ, làm tăng thêm lòng nhiệt thành của chúng ta, mà gắn bó với PT qua mọi sinh hoạt. Buổi tiệc được tổ chức vào lúc 6 giờ 30 Chiều thứ Sáu, ngày 01 tháng 2 năm 2008 tại :

Nhà Hàng Grand Fortune
4100 Monterey Rd # 108 San Jose, Ca 95111.

Trân trọng Kính Mời.

Thay mặt VPĐH / PT Cursillo / VN SJ
Joseph. Huỳnh Quốc Thu

Xin liên lạc với chúng con qua số phone :

Nguyễn Văn Kính (Cell) 408- 206 9370 Trần Thị Bích Ngọc (Nhà) 408 -946 1910
Huỳnh Quốc Thu (Cell) 510 449 8260 Nguyễn Văn Thâm (Nhà) 408 269 7178

ĐƠN GHI DANH THAM DỰ TĨNH TÂM
Hàng Năm của PT. Cursillo – VNSJ

Chủ đề : ĐỨC TIN VÀ HÀNH ĐỘNG

St. Clare Retreat Center
2381 Laurel Glen Road, Soquel, CA 95073
Từ 11-13/1/2008

Tên Thánh-Họ & Tên : _____ Giáo phận: _____

Địa chỉ: _____

Tel: (Home) _____ (Cell) _____ (E mail) _____

Đã tham dự khóa Cursillo số: _____ năm: _____ tại : _____

Lệ Phí : \$110.00 cho một người Paid _____

Nếu trả bằng chi phiếu xin đề: *St. Clare* và gửi kèm với Đơn Ghi Danh về:

A/C Thu Ngoc, 2586 Greenrock Road, Milpitas. CA 95035

Điện thoại liên lạc ghi danh : *A/C Thu Ngoc* *H(408) 946 1910 - C(408) 569 6052*

Hoặc *Chi Hồng Tú* *H(408) 267 3628 - C(408) 476 4472*

Để tiện việc sắp xếp chỗ ở và thực phẩm. Hạn chót ghi danh là ngày 31 tháng 12.2007

Người nhận lệ phí: _____

PHONG TRÀO CURSILLO
NGÀNH VIỆT NAM - GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

LỊCH TRÌNH SINH HOẠT NĂM 2008

THÁNG	NGÀY	GIỜ	ĐỊA ĐIỂM	SINH HOẠT
1	11-13(TS-CN)	5:00PM - 3:30PM	St. Clare Retreat Center	Tĩnh Tâm
	20 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	27 Chúa Nhật	6:45PM - 0:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL/LỄ Quan Thầy
2	01 Thứ Sáu	6:00PM - 9:30PM	Nhà Hàng Grand Fortune	Ngày Truyền Thống
	17 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	24 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
3	16 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	30 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
4	20 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	27 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
5	18 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
6	01 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
	08 Chúa Nhật	9:30AM - 12:30PM	Hội Trường CTK	Họp LTN và TN
	29 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya / Tĩnh Huấn 1
7	06 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 2
	13 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 3
	20 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 4
	27 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 5
8	03 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 6
	10 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 7
	17 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	Tĩnh Huấn 8
	21 Thứ Năm	10:00AM	Camp St. Francis	Khóa Nam 21-24/8
	28 Thứ Năm	10:00AM	Camp St. Francis	Khóa Nữ 28-31/8
9	14 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	H.T. St. Francis of Assisi	Ultreya / DKS
	28 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL / Đúc Kết 2 Khóa
10	19 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	26 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
11	02 Chúa Nhật	9:30PM - 12:30PM	Hội Trường CTK	Họp LTN và TN
	16 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya
	23 Chúa Nhật	6:45PM - 9:30PM	Hội Trường St. Patrick	THL
12	21 Chúa Nhật	12:30PM - 3:30PM	Hội Trường O'Connor	Ultreya Giáng Sinh

**PHONG TRÀO CURSILLO
NGÀNH VIỆT NAM - GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA**

CHỦ ĐỀ SINH HOẠT NĂM 2008

THÁNG	ULTREYA	TRƯỜNG HUẤN LUYỆN
1	Cầu Nguyện Để Nhận Biết Thiên Chúa	Thánh Phaolô: Vị Tông Đồ Vĩ Đại
2	Yêu Người Như Chúa	Sống Đạo Qua Thăng Tiến Trong Mối Quan Hệ Gia Đình
3	Vai Trò Bảo Trợ của Người Cursillistas	Lịch Sử và Luật Lệ Giáo Hội
4	Người Cha Nhân Hậu	Giá Trị Đạo Đức Của Người Việt tại Hoa-Kỳ
5	Mẹ Maria, Biểu Tượng Giới Trẻ Thế Giới	(không có sinh hoạt THL)
6	Lý Tưởng và Ước Vọng	Hướng Đi Của Giới Trẻ Theo Tinh Thần Phụng Vụ Năm 2008
7	Tinh Huấn	Tinh Huấn
8	Tinh Huấn	Tinh Huấn / Tinh Tâm
9	Hãy Đi Làm Môn Đệ	Đúc kết 2 Khóa 34 & 35
10	Sống Chứng Nhân Tin Mừng	Những Vấn Nạn Trong Xã Hội Ngày Nay
11	Hướng Về Trời Mới Đất Mới	Cursillo và Công Đồng Vatican II
12	Sứ Điệp Từ Hang Belem	(không có sinh hoạt THL)

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ KHÓA TỈNH HUẤN CURSILLO



(tiếp theo)

Trong những bài trước đây, chúng tôi đã có dịp trình bày về 2 chủ điểm nòng cốt trong một Khóa Tỉnh Huấn Cursillo. Đó là:

Những nguyên tắc căn bản.- Nguyên tắc đầu tiên nhấn mạnh đến những điều được rao giảng trong Khóa Cursillo nằm trong sứ mạng nhằm hàn hoan rao giảng Ôn Cứu Độ của Chúa Kitô dành cho nhân loại. Nguyên tắc thứ hai xác định rằng: điều rao giảng đó không do người trợ tá tùy hứng trình bày, nhưng được cậy dựa, phó thác vào sự dẫn đạo của Chúa Thánh Linh. Và nguyên tắc cuối cùng là: người trợ tá không chỉ khẩu thuyết vô bằng trình bày những lý thuyết thuần túy và khô khan, nhưng phải đóng vai trò chứng nhân của những điều mình trình bày.

Những nghi thức áp dụng trong Khóa bảo đảm sự thành công tuyệt đối của những ngày Tỉnh Huấn vì trông cậy tuyệt đối vào Ôn Chúa. Đó là sự cầu nguyện liên lỉ, và ào ạt từ ngoài cộng đồng, cũng như trong nội vi của Khóa. Ngoài ra, bí tích hòa giải được thực hiện nghiêm chỉnh và tích cực, nhất là bí tích Thánh Thể để có thể kết hợp mật thiết với Thiên Chúa. Thêm vào đó, Đấng Đồng Công Cứu Chuộc với Chúa Cứu Thế, chính là Mẹ Maria, luôn hiện diện bàng bạc mọi nơi, mọi lúc trong Khóa, bên cạnh đó, các hình thức biểu lộ tình yêu thương giữa các cá nhân, dù là trợ tá hay tham dự viên đã đem lại sự cảm thông, sự hòa đồng, hợp nhất của Khóa Tỉnh Huấn...

nhất của Khóa Tỉnh Huấn...

Ngoài việc vận động tối đa sức mạnh thiêng liêng, kỹ thuật của khoa học trần thế cũng được vận dụng hết mức để việc theo dõi Khóa Tỉnh Huấn được nhẹ nhàng, vui tươi và dễ dàng. Đó là đối tượng của bài này.

Thực vậy, những người đã từng tham dự một Khóa Cursillo đều phải nhìn nhận rằng: Khóa Học đã được áp dụng một số kỹ thuật sơ phạm thật tinh vi và đặc biệt, và nhất là khi những kỹ thuật này lại được Chúa Thánh Linh tác động thành một sức mạnh vô song mà không một cá nhân nào dù sắt đá, khô cứng đến đâu có thể chống chững được.

Dù vậy, Phong Trào cũng cảnh cáo việc lạm dụng kỹ thuật trong các Khóa Cursillo, nhất là khi xúc cảm đang dâng trào, con người dễ bị dẫn dắt đến đến các hành động, hay các “sáng kiến” nặng về hình thức mà quên mất mục đích tối thượng của Khóa Học, ân sủng của Thiên Chúa và vai trò của Chúa Thánh Linh (xin xem các điều 300 đến 303 cuốn Tư Tưởng Căn Bản của Phong Trào.)

Một cách tổng quát, các kỹ thuật này có thể phân làm 2 loại:

-Kỹ thuật trong Khóa Tỉnh Huấn Cursillo

-Ý nghĩa và kỹ thuật nối kết trong một số diễn biến quan trọng.

1.- Kỹ thuật áp dụng trong Khóa Cursillo

Đây là những kỹ thuật được áp dụng trong việc thành hình khối trợ tá, và tham dự viên, cũng như việc điều động công tác tỉnh huấn.

Những kỹ thuật thuộc loại này có thể được liệt kê như sau:

Da dạng: Cũng như tính đa dạng của Cộng Đồng Dân Chúa trên trần thế, khóa Cursillo cũng phải thể hiện đặc điểm này trong khối trợ tá cũng như tham dự viên. Do đó, Khóa Tỉnh Huấn không nên dành riêng cho từng lớp tuổi tác, thành phần xã hội, nghề nghiệp...riêng biệt, nhưng phải thể hiện sự đồng nhất trong tính đa dạng của Giáo Hội.

Bầu khí đặc biệt: Môi trường và bầu khí của Khóa Tỉnh Huấn sẽ tạo ảnh hưởng lớn lao đến hiệu năng của ba ngày Tỉnh huấn Cursillo. Do đó, để Tham Dự Viên thoải mái và dễ cảm nghiệm được ơn Chúa, và sử điệp mà Người muốn gửi đến cho họ, khóa Cursillo cần phải tạo được bầu khí vui tươi cởi mở, tự nhiên, chân thành và thân thiện.

Kỹ thuật sơ phạm chuyên môn: Những Rollo không được soạn sẵn thành các bản văn và cấp phát cho tham dự viên. Bù lại, họ được báo trước để chăm chú theo dõi và ghi chú trong lúc Rollista trình bày. Ngay sau đó, họ được dành thì giờ để thảo luận về những gì đã nghe, cụ thể hóa những tư tưởng mình mới lãnh hội bằng những tranh vẽ để cùng những anh, chị, em trong

Decuria ôn tập, chia sẻ và đào sâu những ý tưởng này. Đến tối, họ lại cùng tất cả các tham dự viên và trợ tá toàn Khóa ôn tập, chia sẻ, và vui vẻ cùng nhau lãnh hội những gì đã trình bày trong ngày. Nghĩa là ngoài việc lập đi lập lại, họ phải vận dụng giác quan : mắt, tay, miệng, tai để thấm nhập những tư tưởng, ý kiến về những Rollo của Khóa. Đó là chưa kể với sự khéo léo của Phối trí viên hay người phụ tá (Khóa Trưởng trong lúc giới thiệu Rollo và Rollista; hay Khóa Phó khi điều khiển buổi sinh hoạt tập thể vào buổi tối) những tư tưởng của các Rollo cũng được lập đi, lập lại, nối kết để tạo một toàn cảnh rõ nét hầu tham dự viên có thể thấu triệt vấn đề một cách dễ dàng.

Tiếp xúc cá nhân: Tức là cách sống chung, đàm thoại để cảm thông. Một trong những sứ mạng chính của người trợ tá là: phải sống cởi mở, và thảo luận thân mật với từng tham dự viên bằng cách chia sẻ cảm nghiệm của cuộc sống với họ, với tư cách là những người bạn thân tình. Qua việc tiếp xúc, người trợ tá cần có nghệ thuật pha trộn yếu tố thời cơ, sự lịch thiệp, tài xử trí và tinh thần tông đồ để lôi kéo tham dự viên dẫn thân vào công tác tông đồ mà Chúa Kitô ủy thác cho mỗi một cá nhân. Dĩ nhiên việc tiếp xúc cá nhân không có nghĩa là đề nghị những giải pháp luân lý, đạo đức cho những chuyện rối rắm của người tham dự viên, mà chỉ là sự cảm thông, chia sẻ những tiêu chuẩn giá trị về đời sống nhằm phát huy sứ mạng của người kitô hữu đích thực trong cảnh hỗn mang của xã hội hiện tại.

Tinh thần sinh hoạt tập thể trong Khóa: Để nuôi dưỡng tinh

thần sống tập thể, và sự đối thoại thân mật, các khóa sinh được chia thành nhiều nhóm nhỏ gọi là Decuria mà mỗi nhóm đều có ít nhất một trợ tá được chỉ định cùng sinh hoạt chung. Người trợ tá này sẽ phải đóng vai trò “*nắm men trong thúng bột*” để biến cải cả Decuria.

Sự sinh hoạt của Decuria này chính là hình ảnh của “*Nhóm*” trong sinh hoạt **Hội Nhóm** của giai đoạn hậu Cursillo.

Ngoài ra, trong các tối Thứ Sáu và Thứ Bảy, các Decuria cùng sinh hoạt chung trong buổi *Tóm Tắt Ý Nghĩa Của Các Rollo và Giải Thích Tranh Vẽ*, để cùng tập luyện và phát huy tinh thần cộng đồng trong các hoạt động của *Người Công Giáo Chân Chính*, tức là *Người Cursillista*. Các buổi sinh hoạt tập thể này chính là hình ảnh các buổi **Đại Hội Ultreya** của Ngày Thứ Tư trong cuộc đời còn lại nơi Người Cursillista. (Xin xem từ số 304 đến 318 cuốn Tư Tưởng Căn Bản Phong Trào Cursillo)

Ngoài những kỹ thuật đơn lẻ vừa kể, trong Khóa Tĩnh Huấn Cursillo còn có những “*kỹ thuật liên hợp*” được sử dụng để dẫn người tham dự viên đến những quyết định có tính cách quyết liệt và dứt khoát

2.- Ý nghĩa và kỹ thuật nối kết trong một số diễn biến quan trọng đặc biệt

Chúng ta có thể kể 2 kỹ thuật liên hợp trong Ngày Đức Tin và Ngày Đức Ái

Kỹ thuật liên hợp dẫn đến quyết định dứt khoát của người tham dự viên: Đó là sự phối hợp, liên kết giữa Rollo Đức Tin, phần dẫn giải về Palanca và Rollo Sùng Đạo. Khởi đầu, từ đoạn cuối của Rollo Đức

-lanca và Rollo Sùng Đạo. Khởi đầu, từ đoạn cuối của Rollo Đức Tin, Linh Mục Rollista giới thiệu về phương thức cầu nguyện và việc làm Palanca để kết hợp với Thiên Chúa, để phát huy Đức Tin nhằm đáp lại lời mời gọi tham dự vào chương trình cứu chuộc của Thiên Chúa. Tiếp đó, Khóa Trưởng giải thích về Palanca, trưng dẫn những Palanca của Cộng Đồng Dân Chúa, của tập thể Cursillista đã dành cho các tham dự viên để “*bầy*” họ lại gần với Thiên Chúa. Liên theo đó là Rollo Sùng Đạo trình bày chi tiết về các hình thức cầu nguyện để trở nên Thánh Thiện nhờ kết hợp mật thiết với Thiên Chúa. Và cuối cùng, Khóa Trưởng đòi hỏi thái độ dứt khoát của người tham dự viên: Theo Chúa hay quay lưng lại với Ngài, để được Chúa Kitô nhìn nhận hay chối bỏ trước mặt Chúa Cha. Thái độ quyết liệt của người tham dự viên được thực hiện trong giây phút trực diện cộng đồng trước Thánh Thể Chúa Cứu Thế trong Nhà Nguyện.

Kỹ thuật liên hợp dẫn đến sự kết hợp chặt chẽ với Thánh Thể:

Đây là sự phối kết giữa Rollo Nhiệm Tích, Lời giải thích của Khóa Trưởng về vị thế của Phép Thánh Thể trong đời sống cầu nguyện của người Kitô hữu, và sau đó là việc tập thể Tham dự viên đối thoại trực tiếp trước Thánh Thể.

Không phải là một sự tình cờ,

(xem tiếp trang 21)

CHÚA
CHỈ
CẦN
NỤ
CƯỜI



Sau khóa tĩnh huấn Cursillo, cảm nhận được tình thương bao la của Chúa và tinh thần phục vụ của anh chị em trợ tá, tôi ra về với lòng đầy hăng say muốn làm gì ngay cho Chúa. Nhưng vì đã được nghe bài rollo Hành Đạo, nên tôi vẫn đang cầu nguyện xin Chúa soi sáng cho tôi biết tôi phải làm gì.

Một sáng Chủ Nhật, vì phải chờ Mẹ lên nhà thờ Saint Patrick sớm, tôi chạy vào nhà nguyện viếng Chúa. Quỳ gối xuống với cuốn Chỉ Nam, tôi bắt đầu bằng bài kinh sáng, viếng thánh thể, rồi giờ tông đồ... đọc tới đoạn "Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì? Lạy Chúa, xin phán dạy, tôi tớ Chúa đang lắng tai nghe." Tôi cảm lòng cảm trí, nhắm mắt để lắng nghe tiếng Chúa... không một tiếng trả lời. Mở mắt nhìn lên thánh thể Chúa may ra Chúa thăm thì với tôi trong ý nghĩ... đầu óc trống rỗng. Tôi nhìn chung quanh nhà nguyện với hy vọng may ra nhìn thấy một cử chỉ của mọi người xung quanh để thấy được ý Chúa... không một thao thức trong tâm hồn... Tự nhủ có lẽ mình đã không cầu nguyện đủ để có thể nghe tiếng Chúa, tôi lại tiếp tục bài kinh giờ Tông Đồ. Theo thói quen kết thúc buổi cầu nguyện bằng một bài suy niệm trong cuốn Rabbouni của Lm. Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ, bài suy niệm 36 đã được vô tình chọn...

*Lạy Chúa Giêsu,
Các sách tin mừng chẳng khi nào nói Chúa cười.
Nhưng con tin Chúa vẫn cười,
Khi thấy các trẻ em quần quít bên Chúa,
Chúa vẫn cười khi hồn nhiên ăn uống với các tội nhân,
Chúa đã giấu nụ cười trước hai môn đệ Emmau,
khi Chúa giả vờ muốn đi xa hơn nữa.
Nụ cười của Chúa đi đôi với Tin Mừng Chúa giảng.
Nụ cười ấy hoà với niềm vui của người được lành bệnh.*

*Lạy Chúa Giêsu,
Có những niềm vui Chúa muốn trao cho chúng con hôm nay,
Có sự bình an sâu lắng Chúa muốn để lại.
Xin dạy chúng con biết tươi cười,
Cả khi cuộc đời chẳng mỉm cười với chúng con.
Xin cho chúng con biết mến yêu cuộc sống,
Dù không phải tất cả đều màu hồng.
Chúng con luôn có lý do để lo âu và chán nản,
Nhưng xin đừng để nụ cười tắt trên môi chúng con.
Ước gì chúng con cảm thấy hạnh phúc,
Vì biết mình được Thiên Chúa thương yêu
Và được sai đi thông truyền tình thương ấy.*

Tôi bật khóc lên khi đọc xong bài suy niệm... Vì sao Chúa thương tôi nhiều quá: Chúa không cần tôi làm một việc gì to lớn cho Ngài cả, Ngài chỉ muốn tôi được sống bình an và chỉ cần nơi tôi nụ cười. Lạy Chúa, chính vì muốn ban cho chúng con sự Vui tươi và Bình an mà Chúa đã cho con Chúa giáng trần. Trong mùa Giáng Sinh năm nay, xin cho con một tâm hồn bình an và một nụ cười chấp nhận những khó khăn thử thách của cuộc sống, xin cho con biết trao tặng những nụ cười cảm thông chia sẻ tới mọi người... tất cả chỉ xin được như một thông điệp cho tình yêu bao la của Ngài.

Giáng Sinh 2008.

M.G.K.T (KHÓA 33)

(tiếp theo trang 7)

hùi, những kẻ không nhà, những người bị tù đày và những người tội lỗi vì thế tôi sẽ không gặp được Chúa nơi chốn giàu sang, quyền cao chức trọng trong xã hội.

Đêm Giáng Sinh năm 1975 ấy, mặc dù tôi không được đến nhà thờ, không được hát Thánh Ca Giáng Sinh, không được ăn tối chung với gia đình nhưng tôi lại cảm nhận Chúa đã đến với tôi, Chúa đã thực sự an ủi tôi. Tôi đã khóc với Chúa và lúc đó chỉ có một mình Chúa chia sẻ nỗi buồn của tôi mà thôi. Tôi tìm ra một điều là không có gì có thể ngăn cản được Chúa đến với tôi nếu tôi thực sự mở tâm hồn ra và ao ước đón Chúa.

Từ Giáng Sinh năm ấy tôi bắt đầu nhận ra Chúa trong cuộc sống của tôi. Chúa đã an ủi và cùng đi với tôi trong bao năm dài trong trại tù cải tạo. Tôi đã biết lần hạt Mân Côi, biết đọc Kinh Thánh, biết nhìn lên trời để tôn vinh và lắng nghe tiếng Chúa.

Biết bao anh em tù đã tự tử vì thất vọng. Biết bao nhiêu người đã chết dần chết mòn, đã trở nên điên khùng vì mất niềm tin. Đi tù cải tạo, gia đình tan nát và ngày về lại vô định thì tìm cái chết là cách giải quyết mà họ nghĩ là tốt nhất. Nhưng may mắn cho tôi, tôi thì không thất vọng vì niềm tin của tôi là Chúa. Tôi đã có Chúa trong lúc khó khăn ấy và Chúa chính là niềm hy vọng duy nhất của tôi. Chúa đã thực sự nâng đỡ tôi qua bàn tay quyền năng của Ngài. Con cảm tạ đội ơn Chúa đã thêm sức cho con để con vượt qua những năm tháng tù đày.

Bây giờ mỗi lần lễ Giáng Sinh về tôi lại được dịp nhớ lại đêm Giáng Sinh kỳ diệu ấy. Đêm Giáng Sinh mà tôi thực sự đã có Chúa. Tôi muốn dành cho Chúa một món quà sinh nhật thật tuyệt vời. Quà sinh nhật tôi dâng lên Chúa là một tâm hồn trong sạch, đơn sơ, thánh thiện và một cuộc sống dần thân làm chứng nhân tình yêu của Chúa nơi anh em mình. Không thể đón Chúa mà lại làm ngơ trước những khổ đau của anh em vì Chúa đang sống và chia sẻ nỗi đau của những người cùng khổ.



Lạy Chúa, con vui mừng và chúc tụng Chúa trong ngày kỷ niệm Giáng Sinh của Chúa. Xin luôn ở cùng con và xin hướng dẫn con đi theo đường lối của Chúa trọn đời con.

CURSILLISTA GIUSE T & T.

DANH SÁCH CÁC ANH CHỊ CURSILLISTA ĐÓNG NIỀM LIÊM TRONG THÁNG 11-2007

- | | |
|-------------------------------|-----------------|
| 1. Nguyễn Thị AN | \$ 20.00 |
| 2. Nguyễn Thị MY | \$ 20.00 |
| 3. Bùi Quang HÙNG | \$20.00 |
| 4. Phạm Thị HỒNG HƯƠNG | \$20.00 |
| 5. Maria VÂN Do | \$20.00 |
| 6. Phaolo Nguyễn KHÔI | \$20.00 |
| 7. Bùi Quang KHẢI | \$20.00 |
| 8. Vũ Thị MINH TRANG | \$20.00 |

TỔNG CỘNG: \$ 160.00



THÔNG BÁO CỦA BAN TRUYỀN THÔNG

Ban Truyền Thông xin chân thành cảm ơn sự đóng góp bài viết rất nhiệt tình của quý Anh Chị Cursillista trong Bản Tin tháng này.

Xin Thầy Chí Thánh luôn chúc lành cho quý Anh Chị và ước mong mọi người luôn hăng say, nhiệt tình chia sẻ để Bản Tin hàng tháng của chúng ta càng ngày càng phong phú và ý nghĩa hơn.

Vì hoàn cảnh không cho phép, nên một số bài của quý Anh Chị chưa thể đăng trên Bản Tin kỳ này, trong đó có bài Bàn Tay Trái của cursillista T&T, xin quý Anh Chị thông cảm.

Trong Thầy,

TM. BTT/VPDH
Jos. Đào Tiên

BÀI ĐẶC BIỆT TRONG THÁNG**Mừng Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam****MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ CHÂN PHƯỚC ANRÊ PHÚ YÊN**

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ :



Linh mục Roland Jacques O.M.I. (Tên Việt Nam : Dương Hữu Nhân, Dòng Hiến Sĩ Đức Mẹ). Sinh năm 1943 tại Lorraine, nước Pháp. Tiến sĩ luật khoa, đại học Paris. Tiến sĩ Giáo Luật, Đại Học Công Giáo Paris. Nói thông thạo nhiều thứ tiếng : Pháp, Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ý, Latinh... và Việt Nam. Hiện làm Khoa Trưởng phân khoa Giáo Luật Đại Học Công Giáo St. Paul, Ottawa, Canada.

Cha Nhân từng biên soạn nhiều tác phẩm song ngữ Pháp Việt về lịch sử truyền giáo ở Việt Nam. Ngài bỏ công sức rất nhiều trong việc nghiên cứu, điều tra và hoàn thành tiến trình phong thánh cho Chân Phước Anrê Phú Yên. Cha Nhân am tường về địa dư, lịch sử, văn hoá và ngôn ngữ Việt Nam. Ngài không những nói tiếng Việt Nam theo giọng Hà Nội mà còn có thể thưởng thức những món ăn rất đặc sản Việt Nam như mắm tôm, cà pháo... Hiện tại, Cha Nhân vẫn về Việt Nam đôi lần hàng năm để tiếp tục nghiên cứu về lịch sử truyền giáo.

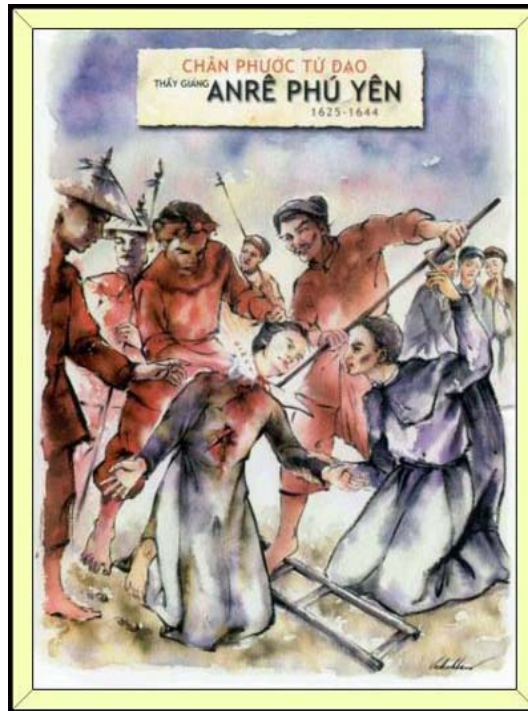
Hân hạnh và hành diện giới thiệu Cha Dương hữu Nhân với bài viết bằng tiếng Việt : « Một vài suy nghĩ về Chân Phước Anrê Phú Yên » trong dịp mừng lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Lm. Phêrô Trần thế Tuyên

Trong Lão Giáo dân gian, gọi là Tiên Giáo, có tám ông tiên mà ông già nhất có tên là Thọ Tinh hay Thọ Lão. Ông tiên này chính là vị quyết định giờ chết cho mọi người : ông ghi giờ ấy trên một tấm biển vào lúc một người ra đời. Truyền thuyết kể rằng một hôm Thọ Tinh gặp một chàng trai trẻ tặng ông một bình rượu. Ông thích chí quá bèn quay ngược hai con số 10 và 9 (thập trên cửu dưới) : thế là ông cho phép cậu sống 90 tuổi (cửu thập niên) thay vì 19 tuổi (thập cửu niên) !

Theo truyền thống Đông Phương, chết yếu là một bất hạnh lớn : Đây là một cuộc đời chưa chín muồi và chưa trọn vẹn, một cuộc đời gầy gáp trước khi đơm hoa kết quả. Người ta tin rằng chết non là một hình phạt cho một tội rất nặng mà có thể mình đã phạm ở kiếp trước.

Mặt khác, chết mà không có con nối dõi tông đường là bị



phạt vào cõi trầm luân mà không ai kính thờ mình như tổ tiên của họ. Đây còn là tội bất hiếu vì đã làm đứt sợi dây liên kết các thế hệ nối dài dòng tộc và quốc gia mình.

Thế nhưng Anrê Phú Yên lại chết vào năm 19 tuổi, lúc còn là một thanh niên vừa mới lớn, trong tình trạng tứ cố vô thân. Phải chăng

ngài đã làm mất lòng Thọ Lão ? Ngài đã phạm tội gì ? Phải chăng ngài đã không tròn nghĩa vụ đối với người trên ? Phải chăng ngài đã quên nghĩa lý của thanh niên đối với kẻ quyền thế ?

Trước khi trả lời những câu hỏi này, xin quý vị vui lòng cho tôi nhắc lại một chút Chân Phước Anrê Phú Yên là ai.

Anrê Phú Yên là ai ?

Những công trình nghiên cứu và sưu tra để tôn vinh Anrê Phú Yên – người chứng thứ nhất cho đức tin ở Việt Nam († 26 tháng 7 năm 1644) – đã kéo dài trong nhiều thế kỷ, thường bị gián đoạn không tưởng nổi : biết bao vị đã được tôn vinh trước chàng trai trẻ hiên ngang này. Nhưng rồi Giáo hội đã công minh nhìn nhận cuộc tử đạo của ngài. Trên chặng đường tiến đến ngày phong thánh, việc phong chân Phước

là một giai đoạn then chốt; nhưng cũng chỉ là một giai đoạn thôi. Cần phải tôn vinh hiển thánh để mạnh dạn đề nghị Anrê Việt Nam làm thánh bổn mạng trong toàn giáo hội, trên khắp thế giới, cho giới trẻ, và đặc biệt là giới trẻ dân thân phục vụ người anh em.

Người mà từ xưa người ta quen gọi là « Thầy giảng Anrê », sinh tại tỉnh Phú Yên năm 1625. Rửa tội năm 15 tuổi, cùng lúc với bà mẹ góa và các anh chị, do chính cha Đắc Lộ. Lúc đó Anrê đã bắt đầu học chữ nho để thăng tiến sự nghiệp tương lai. Đến 16 tuổi, ngài được nhận vào nhóm các thầy giảng do cha Đắc Lộ mới thành lập; chưa đầy ba năm sau, ngài chết tử đạo, mở đường cho biết bao vị chứng nhân khác về Chúa Kitô; họ đã noi theo gương ngài trong cách sống cũng như trong cách ngài chấp nhận cái chết.

Một tuần sau khi Anrê bị xử, Cha Đắc Lộ đã từng viết về ngài thế này :

« Anh ta thông minh lanh lợi; thông thạo chữ nghĩa, và đã biết trình bày mọi lẽ về Thiên Chúa. Anh có trí phán xét lạnh mạnh và cũng rất khéo tay : ở kinh đô Huế, chính anh đã tổ chức làm máng cỏ và rất thành công. Tuy sức khỏe hơi yếu, nhưng anh không nề phải gánh vác công việc khi cần, như đã thường xuyên chèo thuyền chở tội đi chỗ này chỗ nọ. Ngoài ra, năm ngoái, anh suýt chết vì quá cố gắng hợp lực với các thầy giảng khác xây lại căn nhà của chúng tôi ở Đà Nẵng; tôi tưởng chỉ còn việc chôn cất anh, vì anh té chết ngất trên nền đất; thế nhưng Chúa đã dành cho anh tiền thiên tử đạo...»

Xứ Đàng Trong bây giờ có thể so sánh được với một quốc gia độc lập. Nhóm thầy giảng đầu tiên – trong đó có Anrê – do Cha Đắc Lộ quy tụ từ năm 1642 đến 1645 và cũng do chính Cha đào tạo phần thiêng liêng cũng như phần sinh hoạt chuyên môn. Nhóm này gồm khoảng mười hai người, trẻ có già có, sống thành cộng đoàn chung với vị truyền giáo. Trú sở chính tại Hội An, đôi khi ở Đà Nẵng.

Tháng bảy năm 1643, hai thầy giảng lâu đời nhất nhận lãnh một quy chế đặc biệt, trao cho họ trách nhiệm riêng khi đi truyền bá Phúc Âm và trong việc điều động những anh em còn lại : đó là hai vị Đamasô và Inhaxiô. Inhaxiô bây giờ là một quan văn. Hai vị khấn công khai về đức khiết tịnh, nghèo khó và vâng phục, vĩnh viễn sống trong cộng đồng truyền giáo và nhận danh xưng là Thầy. Khi vị thừa sai vắng mặt, họ là những người hữu trách của Giáo Hội trong xứ. Toàn nhóm, trong đó có Anrê, cùng tuyên khấn trong cùng một ngày để tận hiến cho công cuộc truyền giáo.

Vì tuổi còn trẻ, cần phải được hoàn tất chương trình đào tạo, Anrê được gửi gắm cho người được vị thừa sai tin cậy nhất : đây là vị quan Inhaxiô, thuộc nhóm thầy giảng và là trụ cột của cộng đồng công giáo còn non trẻ. Anrê tiến triển vượt bậc trong việc học các kinh sách truyền thống, nhất là về đức tin Kitô giáo, đồng thời đảm nhận những công việc thấp hèn nhất để phục vụ nhà Chúa và luyện tập công tác giảng dạy.



Cuộc bắt đạo đẫm máu đầu tiên tại Việt Nam

Dưới sự hướng dẫn của « Thầy Inhaxiô », các thầy giảng gặt hái nhiều thành quả đáng kể trong việc truyền giáo trong vùng. Trong mấy tháng vị truyền giáo vắng mặt, họ đã rửa tội cho sáu trăm người tân tòng, và đón nhận nhiều người học đạo. Inhaxiô tích cực lưu tâm đến giới có học như mình. Nhưng điều này đã làm nảy sinh ra lòng đố kỵ và tình trạng căng thẳng trong triều đình Chúa Nguyễn, cũng như tại xứ Quảng Nam là nơi có trung tâm sinh hoạt truyền giáo chính của nhóm.

Vị quan trách nhiệm chính quyền dinh Quảng Nam thế sẽ tiêu diệt Inhaxiô, và đã nhận được giấy phép cho bắt giam và kết án tử hình các người mang trách nhiệm chính của cộng đoàn Kitô hữu trong vùng của thầy. Theo kế hoạch của nhà cầm quyền thì « đạo của người Bồ Đào Nha » chỉ dành riêng cho người ngoại quốc, và mọi việc truyền đạo cho người Việt Nam phải bị cấm chỉ.

Inhaxiô vắng mặt khi lính đến tìm bắt ngài ở Hội An; thầy Anrê trẻ tuổi lúc ấy là người lãnh mạng duy nhất có mặt ở nhà, và thầy đã tình nguyện nạp mình thế chỗ cho người anh cả của mình. Trước tòa án của quan đầu tỉnh Quảng Nam, Anrê đã tuyên xưng đức tin một cách phi thường, không giây phút nào nao núng : « Ước chi tôi có được ngàn mạng sống của tôi để hiến dâng tất cả cho Chúa hầu đền đáp ơn Ngài ».

Bị kết án, Anrê chờ đợi cái chết một cách rất bình thản, lòng đầy hân hoan, chỉ xin mọi người cầu nguyện cho thầy, để thầy

được «... giữ nghĩa cùng đức Chúa Giêsu cho đến hết hơi, cho đến bộn [trộn] đời ». Anrê chết do nhiều nhát dao đâm rồi bị chặt đầu, miệng không ngớt kêu tên Giêsu. Ngày ấy là ngày 26 tháng bảy năm 1644. Anrê vừa được 19 tuổi.

Cha Đắc Lộ ở bên cạnh thầy. Đứng vây quanh Anrê còn có nhiều tín hữu công giáo Việt Nam và ngoại quốc, cũng như đông đảo đồng bào ngoài công giáo; mọi người rất xúc động trước sự tuyên xưng đức tin của thầy. Gương tử đạo của thầy lập tức nổi danh, và qua những lời chứng và tường thuật, đã lan truyền ra đến nhiều nước tận Rôma. Toà Giám mục Áo Môn (Macao), nơi có rất nhiều nhân chứng sinh sống, đã đón nhận thi hài thầy hết sức trọng thể, và tổ chức ngay trong tháng 12 năm ấy hồ sơ xin phong chân phước cho Anrê. Chính hồ sơ này ngày nay đã cung cấp cơ sở lịch sử chủ yếu giúp Giáo Hội có thể căn cứ vào để phân quyết.

117 vị tử đạo, chừng ấy chưa đủ sao ?

Năm 1988, Giáo hội đã phong thánh cho 117 vị tử đạo tại Việt Nam, trong đó có 96 người bản xứ; các vị được ghi vào lịch Giáo hội hoàn vũ mừng vào ngày 24 tháng 11. Việc phong thánh cho các vị đã đẩy lên một cuộc tranh cãi gay gắt tại Việt Nam. Nay những xung động đã lắng dịu, nhiều người đã nghĩ rằng đẩy lên những xích mích lời qua tiếng lại thêm lần nữa thì có lợi ích gì. Có thêm một người thứ 118 (hoặc một người thứ 97 trong các vị người bản xứ) thì cũng vậy mà thôi.

Theo tôi, quan điểm ấy quá thiên cận. Thật vậy, Anrê Phú Yên không phải là người thứ 118, nhưng chính là người tiên khởi, và là người anh đầu của tất cả. Người ta sẽ nghĩ gì về một gia đình Việt Nam, khi mà người anh cả bị bỏ quên, bị xem như không quan trọng, và không được đặt di ảnh lên trên bàn thờ tổ tiên ? Con đường hẹp, khó khăn, gian khổ để nên thánh của người Việt Nam, chính Anrê là người đi tiên phong. Nếu không có ân sủng đặc biệt, duy nhất, của Thiên Chúa, thầy hẳn đã không bước đi được trên con đường ấy. Chúng ta là ai mà có thể nhắm mắt làm ngơ trước mẫu nhiệm ấy ?

Hiện nay, người anh cả của những người Việt Nam đã được phong thánh tử đạo là Vinh Sơn Liêm, một giáo sĩ dòng Đaminh, chết năm 1773. Thánh Liêm là một khuôn mặt lớn, đầy đủ nhân đức để cho chúng ta học tập. Nhưng ngài đã đi du học trong nhiều năm ở nước ngoài, và ngài là một linh mục. Địa vị của vị « tử đạo tiên khởi » phải thuộc về Anrê, chết 129 năm trước thánh Liêm, với lòng can cường không kém. Hơn nữa, Anrê là một người con của đất nước, mang trong mình 100% nền văn hóa của đất nước Việt Nam; thầy là một giáo dân công giáo. Vì thế, chắc hẳn Anrê là tiêu biểu trực tiếp hơn cho khối đa số vô danh của những người công giáo Việt Nam, nhất là những người thuộc những thế hệ đầu tiên, nhờ vào sự khôn ngoan và tính kiên cường họ đã khám phá ra phương cách Việt Nam để sống đạo.

Đôi chiếu với phần lớn các vị tử đạo được tôn phong năm 1988, Anrê biểu hiện một kinh nghiệm đặc sắc và có thể là sống động hơn cho ngày nay, do bối cảnh lịch sử hoàn toàn khác biệt. Những thế hệ công giáo tiên khởi được sinh ra trong bối cảnh của một nước Việt Nam hoàn toàn độc lập đối với các thế lực phương Tây; không bao giờ Bồ Đào Nha, là nước đã gửi các nhà thừa sai đến, đã can thiệp vào công việc của Việt Nam bằng bất cứ cách nào, dù là để bênh vực cho người công giáo. Những đồng bào không công giáo, đại đa số đã tỏ ra hết sức ngưỡng mộ đối với chàng trai trẻ có lòng can đảm bất khuất này. Họ cảm nhận được nơi Anrê tình thương mà thầy đã đem đến cho tất cả những người đồng hương của thầy – một sự việc mà những nhân chứng đã nói đến –, và họ đã đáp lại tình thương đối với thầy. Đó là một sắc thái khá độc đáo trong cái chết của Anrê. Đến thế kỷ xviii và xix thì các tình huống và tâm trạng đã biến chuyển một bầu không khí thù hận lan tràn.

Thực ra người kitô hữu Việt Nam đang ao ước tìm lại nguồn gốc của mình một cách cụ thể, phục hoạt năng động truyền bá Phúc Âm của cha ông họ vào bước ngoặt thế kỷ xvi và xvii. Trong bối cảnh như thế, việc phong chân phước cho Anrê Phú Yên tại đền thánh Phêrô ngày 5 tháng 3 năm 2000 là một biến cố trọng đại và là may mắn cho tương lai. Nó sẽ ghi khắc một cách sâu đậm trong

cuộc sống của cộng đồng chi thể này của toàn dân Chúa, trong cũng như ngoài nước.

Anrê phải lấy lại địa vị của mình, đó là địa vị tiên khởi, trong bảng danh sách các thánh của nước Việt Nam, và cũng để làm chứng cho thời đại hoàng kim của cộng đồng công giáo; chính đó là nguồn đích thực mà người công giáo thời nay được mời gọi trở về. Không nên dừng lại nữa vội và bằng lòng với việc phong chân phước, đây chỉ là một giai đoạn tạm thời, một phần của sự việc phải hoàn thành mà thôi.

Anrê và những thủy thủ trẻ

Tôi đã dành gần hai năm trong đời mình để nghiên cứu về Anrê Phú Yên. Dưới một khía cạnh nào đó, đây là một công việc khá dễ dàng, vì trước tôi đã có nhiều người miệt mài tìm hiểu tiểu sử của ngài. Ông Phạm Đình Khiêm đã viết về đời ngài vào khoảng năm 1950 : một tập sách nhỏ được viết khá hay mà nhiều người công giáo Việt Nam đã đọc vào thời ấy. Còn có chính Cha Đắc Lộ – Alexandre de Rhodes, vị thừa sai nổi danh nhất Việt Nam –, là người linh mục mà Anrê rất yêu quý, và cũng là người giúp đỡ ngài trong những giây phút cuối đời. Sau đó, vị thừa sai này đã loan truyền đức tin tuyệt vời của chàng trai ấy trên khắp hành tinh, từ Trung Hoa đến Ấn Độ và khắp cả Châu Âu.

Phần tôi, tôi phát hiện chứng từ của những người rất tâm thương, đó là các thủy thủ Bồ Đào Nha. Hẳn họ không phải là những thánh nhân hay những học giả uyên thâm. Họ chính là những người đã mang xác Anrê về thành phố Áo Môn (Macao) để chôn cất trọng thể. Gương sáng của chàng trai đất Việt đã đảo lộn cuộc đời của họ.

Trong số các thủy thủ ấy, có ba người vào độ tuổi của Anrê. Cùng với những người Bồ Đào Nha khác, họ đã làm chứng trước tòa án Giáo Hội về những gì họ thấy và nghe tại Việt Nam. Lời lẽ của họ toát lên niềm ngưỡng mộ đối với cậu giáo lý viên trẻ tuổi kia. Sau khi khám phá, rồi dịch những chứng từ của họ được ghi lại trong các bản viết Bồ Đào Nha, chính tôi cũng đã xúc động : Vàng, gương sáng của Anrê thật là sống động !

Hôm nay tôi chọn vài câu của một người chứng trẻ tên là Antonio. Tôi xin đọc lại cho quý vị nghe :

« Con thề trên Phúc Âm và hứa nói sự thật về những gì con biết. Con 20 tuổi. Năm nay, con đã xưng tội bốn lần, hai lần ở Việt Nam và hai lần ở tại Macao đây, và con đã chịu mình thánh Chúa.

Con sang Đàng Trong hai lần. Con đã biết Anrê, anh ấy là một Kitô hữu đã chịu phép rửa và là giáo lý viên, và ở với cha Đắc Lộ. Anh đã bị bắt tại Hội An trong nhà của cha. Họ đã trói và hành hạ anh, và anh bị đánh đập vì anh theo đạo. Họ đã đem người tù đến Kê Châm. Trước ông quan, anh đã tuyên bố công khai rằng anh có đạo. Vì lý do đó, anh bị tống ngục với một Kitô hữu khác, một ông già tên là Anrê cả.

Ông Chúa của nước này đã ra lệnh cho quan phải bắt các Kitô hữu, và giết những ai truyền đạo. Chính vì thế mà người ta đã bắt Anrê, và đã xử tử anh. Những người Bồ Đào Nha chúng con không thể làm gì được cho anh. Còn anh Anrê thì đã vui vẻ đón nhận bản án ấy. Họ đã đem anh đi đến cánh đồng ngoài thị trấn với một cái gông trên lưng.

Họ đã đâm và chặt đầu anh. Trong lúc đó, Anrê vẫn tuyên xưng đức tin và Chúa Giêsu Kitô một cách kiên trì. Trước khi chết, anh nói lớn : “Em chết vì em có đạo chứ không phải vì em đã phạm một tội gì.”

Người ta đã đón lấy xác và máu của anh một cách kính cẩn, như là xác và máu của một vị tử đạo. Con vẫn còn có một xâu chuỗi của anh : con kính cẩn và quý mến giữ nó. Con chắc chắn rằng anh bị xử tử là vì người ta ghét đức tin của anh chứ không phải vì một tội nào khác mà anh đã phạm. Mọi người đều biết Anrê là một Kitô hữu tốt lành, nhiệt thành cho vinh danh Chúa. Anh giữ luật và thực thi mọi nhân đức. Vâng, anh thực sự là một vị tử đạo. Mọi người chứng kiến cái chết của anh, tại Việt Nam và tại Macao, đều biết rõ điều ấy. »

Cả hai mươi bốn người làm chứng về cái chết của Anrê đều đồng ý về điểm này; tất cả đều tôn kính Anrê như là một vị tử đạo. Nhờ họ, chúng ta cũng có thể tôn kính ngài. Thanh niên Việt Nam, giáo lý viên trên toàn thế giới đã có được một gương mẫu để mình noi

theo, một người che chở để mình nguyện cầu, một người anh cả để mình noi gót và ngưỡng mộ.

Cái chết của Anrê có ý nghĩa gì chăng ?

Một số người chứng đã cung cấp cho tòa án Áo Môn những chi tiết rất xác thực; ví dụ cuộc đối thoại giữa Anrê và vị quan tòa, và những lời cuối cùng của ngài. Những lời ấy giúp ta hiểu ý nghĩa của cái chết đó. Cái chết của Anrê là một điều đi xa hơn là một biến cố bi thảm, hơn là cái oái oăm của một cuộc đời gây gánh khi tuổi còn xuân.

Tôi nghĩ rằng quý vị đã biết thuộc lòng câu nói của Anrê, được ghi bằng tiếng Việt trong các tường thuật cổ. Kính thưa quý vị, câu ấy là câu xưa nhất được viết bằng chữ Quốc Ngữ hiện nay còn giữ được trên thế giới ! Anrê xin các Kitô hữu cầu nguyện cho ngài, để ngài được trung thành đến cùng, để “giữ nghĩa cùng Đức Chúa Giêsu cho đến hết hơi, cho đến trọn đời.” Câu nói này được ghi khắc bằng chữ vàng trong lòng những người yêu mến Anrê Phú Yên.

Khi nghe lời này của Anrê, chúng ta thấy rõ ràng, trước cái chết khốc liệt đang chờ mình, ngài vẫn cảm thấy ít nhiều e sợ. Không phải ngài sợ chết đâu, không hề tí nào ! Cái sợ duy nhất là sợ không trung thành tới cùng với đức tin mà ngài đã lãnh nhận khi chịu phép rửa. Sợ không ở với Chúa Giêsu với bất cứ giá nào. Anrê sợ bị đau khổ đánh gục hay sợ tác động của những người lớn quanh ngài.

Một gương mẫu phải noi theo

Khi nói đến lịch sử khởi công xây dựng Giáo Hội tại Việt Nam, người ta có thói quen đưa ra một vài nhân vật lịch sử lớn, đặc biệt là nhân vật Đắc Lộ. Điều này không có gì cần phải cải chính. Nhưng lịch sử của Anrê còn chứng tỏ rằng Giáo Hội cũng đã được xây đắp nhờ vào những nỗ lực của số đông giáo dân Việt Nam thuộc những thế hệ đầu tiên. Ở vào thời của Anrê, thừa sai chỉ thỉnh thoảng mới có thể đến, và không thể sống thường xuyên ở trong nước. Chính vì lý do này mà những thầy giảng phải lên phiên thay thế họ.

Anrê là tiêu biểu cho tất cả những thừa sai Việt Nam vô danh này, là những anh hùng trong cuộc sống trước khi tỏ ra anh hùng trong khi chết. Người ta không thể không nghĩ rằng chính họ là những thừa sai thực sự, vì chỉ có họ mới đủ sức bảo đảm cho sự liên tục và sự tiến triển của cộng đồng công giáo. Thử hỏi tình trạng này không phải là giống như tình trạng ngày nay tại nhiều nơi mà sự lui tới của linh mục bị hạn chế đó sao ?

Chính ở điểm này mà Anrê là một gương mẫu của đời sống công giáo rất thích hợp cho thời nay. Thực thể, thật khó mà chọn Đắc Lộ làm gương mẫu để noi theo, nếu không muốn nói là một cách gián tiếp. Ngài đại diện cho một thời đại về vang của sứ mạng truyền giáo, nhưng thời đó đã qua. Trái lại, thời đại của Anrê, thời đại này, lại không ngừng tồn tại.

Là một tín đồ công giáo gương mẫu, Anrê nêu gương về nhiều mặt. Chính thầy đã tuyên bố với quan tòa rằng thầy ở với vị thừa sai « để có dịp học hỏi và tìm hiểu cho thấu đáo đức tin Kitô giáo của mình ». Tất cả những ngôn từ kể lại về thầy chứng tỏ thầy đã đạt đến một trình độ cao thâm trong sự hiểu biết và thực hành đời sống công giáo. Thầy đã tóm gọn trong một câu : « Đi theo chỉ huy Giêsu của tôi cho đến chết ». Anrê còn là một gương mẫu có tính cách rộng lớn hơn nữa. Thầy chết có những người công giáo thuộc nhiều nước vây quanh, tất cả đều một lòng ngưỡng mộ và tôn kính thầy. Thi hài thầy đến Macao đã đem lại cho thành phố này một sự hoà giải rộng rãi, trong lúc tại đây đang có những tranh cãi đau buồn từng chia rẽ tín hữu công giáo từ nhiều năm qua. Như thế, chàng tuổi trẻ Anrê không thể biểu hiện cho sự bình an và sự hòa hợp mà chúng ta hằng cầu mong có được trong Giáo Hội và giữa nhiều dân tộc sống trên địa cầu đó sao ?

Tôi cũng muốn nói một tí với quý vị, là những người có chức mục sư đối với thanh niên công giáo, về hai câu hỏi đặc biệt liên kết chặt chẽ với nhau :

Người trẻ phải biết tôn ti trật tự, kính trên nhường dưới; điều ấy có ý nghĩa gì đối với thanh niên công giáo ?

Những người trẻ tuổi – 19, 20 tuổi – có nên sợ chết không ?

Anrê và nền giáo dục truyền thống Việt Nam.

Anrê Phú Yên biết chữ nhỏ, và bắt đầu học tứ thư ngũ kinh. Ngài biết rõ tam cương ngũ thường của một người quân tử theo truyền thống của cha ông : ấy là ‘quan thân, phụ tử, phu phụ’ và ‘nhân, nghĩa, lễ, trí, tín’. Ngài cũng biết rõ môn một rằng, tại Việt Nam, Kitô giáo phải định vị mình trong nền luân lý cổ xưa đó. Trong lời cuối của mình, Anrê nhắc đến ‘nghĩa’, mà ngài xem là đức hạnh nền tảng cho cuộc đời mình.

Quan tòa kết án ngài không phải là một bạo chúa khát máu, mà là một ông nghề rất tôn trọng truyền thống. Theo ông, tội lớn nhất của Anrê không phải là theo đạo, hoặc làm thầy giảng, mà là lỗi nghĩa đối với quyền lực tối cao. Nói cách khác, điều khiến ngài bị kết án, không phải là hành vi bên ngoài của ngài, mà là thái độ « bất nghĩa » ở bên trong. Những người chứng đã nghe ông nghề tuyên bố :

« Giá như cậu ấy bảo rằng mình nghèo khổ, không tiền không bạc, nên làm việc cho ông Cha để kiếm cơm, thì hẳn tôi đã tha mạng cho cậu; nhưng vì cậu trả lời tôi một cách gan lì và khí phách, nên cậu phải chết, vì đây là lệnh của nhà vua. »

Về phần Anrê, ta không hề thấy ngài thất kính với người trên hay với chính quyền trên đất nước mình. Thế nhưng ta cũng không thấy thái độ hèn hạ hay khúm núm mà người ta thường có trước những bậc quan quyền. Đức tin của ngài đã cho ngài đủ dũng cảm để đứng thẳng, nói rõ ràng và không sợ sệt. Là Kitô hữu, ngài biết rằng bên trên cha ông mà mình phải thảo hiếu, bên trên vua chúa mà mình phải trung thành, thì còn có Thiên Chúa, là Cha của mọi người, và là chủ tể của mọi sinh vật trên trần gian, mà mình phải kính thờ. Một Thiên Chúa đã tỏ bày tình yêu vô biên của Người, theo lời Phúc Âm : « Chúa đã trọn bề nhân nghĩa với tổ tiên... và cho ta chẳng còn sợ hãi » (Lc 1,72).

Ngược lại, ta cần phải đáp trả bằng đức tin, bằng lễ nghi cầu nguyện và phụng thờ, nhưng nhất là bằng lòng

trung tín sâu xa trong mọi giây phút cuộc đời mình.

Đây là điều mà Anrê đã nói lên bằng ngôn ngữ của mình, và ông nghề đã hiểu đúng đắn. Ông nghề loan báo :

« Cậu cả gan đáp rằng cậu là Kitô hữu, và cậu thờ phượng Chúa Trời Đất, và không gì trên đời có thể làm cho cậu bỏ đạo thánh mà cậu đã theo, và vì đạo ấy, cậu sẵn sàng dâng mạng sống và chịu mọi khổ hình mà người ta dành cho cậu ! Do đó, bởi lẽ cậu ấy điên khùng đến độ nói năng như thế, thì cậu phải chết thôi. »

Về phần mình, Anrê nhấn mạnh đến bốn phận đền ân trả nghĩa mà mình phải dành cho Thiên Chúa, Đấng tác tạo sự sống và Cứu Độ loài người. Bốn phận ấy phải được đặt trên mọi sự, và trọng hơn cả mạng sống. Ta thấy rõ điều này qua lời đối đáp của ngài, mà một chứng nhân đã kể lại :

« Khi Ông Nghề bảo anh hãy bỏ Đạo Chúa Kitô thì ông sẽ tha mạng cho anh, anh đáp lại : “Tôi không thể nào làm như thế, và nếu ông muốn xử tử tôi, thì tôi sẽ đem mạng sống tôi để trả món nợ mà tôi mắc đối với Thiên Chúa là Đấng Dựng nên tôi. Tôi sẵn sàng dâng một ngàn mạng sống vì đạo.” »

Chết ở tuổi 19

Kính thưa quý vị, điều này liên quan đến trách nhiệm của tất cả chúng ta. Đối với một thanh niên công giáo, như Anrê, có những bốn phận truyền thống là trung tín và kính trọng người trên. Nhưng nhất là có một mối liên hệ mới – mà ta tự do đón nhận – đó là mối liên hệ với Chúa, Đấng đã yêu thương ta từ muôn đời và đã gọi ta vào sự sống. Những tương quan nhân loại chỉ có được tính chất thánh thiêng khi nào chúng được đặt dưới ánh sáng của tình yêu đó, của lời mời gọi đó.

Lòng trung thành và tín nghĩa đó không đưa ta đến một cuộc sống u buồn, bị hy sinh. Trái lại, chúng là nguồn mạch cho một niềm vui sâu xa hơn. Các chứng nhân đã thấy niềm vui ấy tỏa sáng lên trên gương mặt của Anrê và họ đã nghe những lời này :

« Tôi vui mừng mà chết, vì tôi dâng mạng sống tôi cho Đấng đã hiến mạng sống Người vì tôi... Đùng đau buồn vì



án tử hình của tôi, vì tôi chết không phải do một trọng tội nào mà tôi đã phạm, nhưng chỉ vì tôi là Kitô hữu; còn anh chị em, hãy bền tâm vững chí trong đức tin. »

Mặt khác, Anrê không quên tôn kính và nghe lời các người lớn tuổi trong cộng đồng mình, những người đủ dũng khí để tuyên xưng đức tin. Trong số đó có Anrê cả, ông già đã chia sẻ ngục tù với ngài. Chúng ta biết được điều này qua chứng từ của con cụ, cũng là một thầy giảng như Anrê. Chàng thanh niên tên Đoàn đã kể lại như sau :

« Khi họ buộc Anrê lên pháp đình, tôi đã nhìn thấy anh bị trói, cùng với cha tôi. Tôi nhận ra giọng nói của anh, anh khuyên chúng tôi, cũng như các Kitô hữu khác như sau : “Ông ấy rất già rồi. Ông đã luống tuổi và sắp về với Chúa rồi. Vì lý do gì mà các Kitô hữu lại không chạy đến để đón tiếp ông, để bắt kịp ông ?” »

Như vậy, qua gương của Anrê Phú Yên, chúng ta thấy rằng chết năm mười chín tuổi không hẳn là một bất hạnh. Chúng ta hiểu rằng không cần phải sống đến chín mươi tuổi. Điều quan trọng, đối với Anrê cũng như đối với mỗi một chúng ta, ấy là cuộc đời mình phải có một ý nghĩa. Ý nghĩa đó, ta nhận được qua lòng trung tín sâu xa và bền bỉ đối với Đấng là Cha mọi người, Đấng mà ngoài Người thì không có Đấng Cứu Độ nào khác : « Giữ nghĩa cùng Đức Chúa Giêsu cho đến hết hơi, cho đến trọn đời. »

Một sự kiện trọng đại cho Việt Nam

Và đến đây, người công giáo Việt Nam có quyền ước mơ. Đức Giáo Hoàng – hoặc vị kế tiếp Ngài – có thể sẽ đến Việt Nam thể theo lời mời của các giám mục Việt Nam không? Ở đó, có thể chủ tế đại lễ phong thánh cho Anrê Phú Yên không? Dầu Ngài có đến không được thì hẳn Ngài cũng có thể gửi vị khâm sai đến thay Ngài chẳng? Và rồi ngày đại lễ mừng Thầy Anrê Phú Yên được cử hành hết sức trọng thể như mọi người mong ước, trong đất nước mà ngày đã sống, và ngay tại vùng đất mà ngài đã hy sinh tính mạng, trước sự hiện diện đầy hân hoan của đông đảo tín hữu công giáo Việt Nam. Vì những tranh cãi mà cuộc phong thánh năm 1988 đã không cử hành trọng thể và công khai được tại Việt Nam; vào dịp đó, không ai trong nước đến được đền Thánh Phêrô để dự lễ mừng. Dịp phong chân phước Anrê cử hành tại Roma một cách quá kín đáo. Một cuộc phong thánh phải chăng là phương thể tốt đẹp nhất để xóa đi những kỷ niệm buồn đau và trả lại cho dân Việt Nam những vị tử đạo vinh quang của họ?

Các giám mục Việt Nam, trong khi chuẩn bị tham dự cuộc họp Thượng Hội Đồng về Châu Á năm 1998, đã cầu xin cho Giáo Hội của các ngài quay trở về nguồn. Điều này cũng có nghĩa là người ta phải học hỏi thời kỳ đầu tiên của việc rao giảng Tin Mừng ở Việt Nam. Như vậy, việc phong thánh cho thầy Anrê sẽ đến đúng lúc: nó sẽ tạo cơ hội cho mọi người nhận biết rõ ràng hơn những thể hệ đầu tiên của người công giáo Việt Nam, và biết noi gương họ nhiều hơn.

Anrê chắc chắn sẽ gây được nguồn cảm hứng cho đồng bào của mình về một sự đổi mới thật sự trong đời sống tâm linh và sự can đảm trong việc làm chứng nhân trong những tình huống khó khăn mà họ đang trải qua. Khi thầy giảng trẻ tuổi này hy sinh mạng sống tại Quảng Nam, thì đời sống công giáo còn khó khăn hơn nhiều. Nhưng thầy đã biết đi cho đến cùng theo sự xác tín của mình, trong niềm hân hoan và sự can đảm. Ngài là người anh cả của mọi người. Ngay từ bây giờ, chúng ta hãy cung kính dành cho thầy một chỗ xứng đáng trong trái tim của chúng ta, và trong niềm xác tín sâu xa chúng ta không ngại kêu cầu với ngài như là vị bổn mạng của tất cả quý vị, trẻ già, đang dần thân phục vụ công cuộc ra truyền Phúc Âm.

Lm. Dương Hữu Nhân, Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm

**(ROLAND JACQUES, O.M.I.)
LM. DƯƠNG HỮU NHÂN, O.M.I.**

tiếp theo trang 13)

hay thiếu nghiên cứu mà bí tích Thánh Thể được trình bày cuối cùng trong 7 nhiệm tích của Giáo Hội, nhưng chính là một sự sắp xếp có chủ đích, và khoa học. Lời trình bày của Rollista Linh Mục về bí tích Thánh Thể, phối hợp với những sự kiện thực tế và kinh nghiệm sống liên quan đến Minh Thánh Chúa mà Khóa Trưởng đề cập, đã giúp người tham dự viên dễ dàng đối thoại tự phát trong giờ viếng Thánh Thể, và từ đó, thành thói quen liên kết chặt chẽ và thân thương với Thánh Thể Chúa Kitô, mang lấy tâm tình và ước vọng của Người trong việc kế tục công cuộc cứu chuộc trần thế

Tóm lại, các nguyên tắc thần học, các kỹ thuật khoa học đã phối hợp chặt chẽ với khoa sư phạm trong việc liên kết chặt chẽ giữa các Rollo, các diễn biến trong suốt ba ngày Tĩnh Huấn nhằm gửi đến cho người tân Cursillista một sứ điệp để thực thi trong suốt quãng đời còn lại cho xứng đáng là một Kitô hữu thực sự và chân chính.

Từ Công Đồng Vatican II, người Kitô hữu – kể cả giáo dân và hàng giáo phẩm – qua phép rửa tội, đã được thông phần vào chức vụ Tư Tế, Rao Giảng, và Vương Giả của Chúa Kitô, và dĩ nhiên có bổn phận phải thực thi ba sứ mạng này.

Người Giáo Dân sống giữa trần thế, trực tiếp giao tiếp với trần thế nên có bổn phận canh tân những trật tự thế giới, biến cải trần thế theo tinh thần Phúc Âm của Chúa Kitô. Đó chính là sứ điệp Chúa Kitô, qua sự dẫn dắt của Chúa Thánh Linh, đã nhắn gửi từng người Cursillista trong Khóa Tĩnh Huấn Cursillo để thực hiện trong ngày Thứ Tư của mình.

CURSILLISTA PHẠM VĂN HƯƠNG



Thơ

Em

ma

Nu

el



(Mt 1: 23)

Xem tin tức chiều nay buồn quá!
Lại bão giông tàn phá Miền Trung
Gây ra bao cảnh khốn cùng
Nhà tan, cửa nát trùng trùng tang thương

Trẻ em chẳng còn trường để học
Mẹ già buồn ngồi khóc bờ đê
Người Cha nước cuốn chẳng về
Nhà không còn nóc, bốn bề nước dâng

Lúa chưa gặt ruộng đồng trắng xóa
Đàn heo con nay đã trôi xa
Hoa màu, đồ đạc trong nhà
Theo dòng nước lũ cuốn xa mất rồi!

Thương tâm quá cảnh đời nheo nhóc
Xót xa lòng tiếng khóc trẻ thơ
Cháo rau bụng đói nằm co
Mẹ không có sữa bú nhờ ai đây?

Sống làm sao những ngày tháng tới
Kiếm đâu ra áo mới cho con
Mẹ Cha lòng dạ héo hon
Đâu còn sách vở cho con đến trường...

Ôi! Giấc mộng bình thường cũng khó
Đến bao giờ mới có đủ ăn
Nói chi đến chuyện học hành
Để cho con được nên thân, nên người!

Tôi đã nghe những lời thống thiết
Những kêu cầu xin giúp một tay
Giúp cho người đói ăn ngay
Cho người thiếu áo một ngày ấm hơn

Cho người bệnh đang cơn khát nước
Cho người già cũng được ủ an
Trẻ thơ cất tiếng cười vang
Giúp người thiếu phụ ngăn hàng lệ rơi.....

Tôi nhớ lại những lời Chúa nói:
"...Nếu ai cho kẻ đói được ăn
Khát cho nước uống trong lành
Yếu đau nâng đến viếng thăm vỗ về....."

Thương người nghèo trăm bề thiếu thốn
Kẻ tù đầy tiếp đón, hỏi han
Giúp người sống kiếp lầm than
Là làm cho Chúa trong anh em mình....."

Nhưng tôi chẳng thật tình thăm viếng
Chưa giúp ai một miếng ăn no
Áo quần tôi cũng chẳng cho
Có chăng là chút dư thừa đó thôi!

Khốn cho tôi một đời lầm lỗi
Chẳng nhận ra đường lối chí công
Emmanuel, Thiên Chúa ở cùng
Ngôi Hai giáng thể sống chung phận người

Ngài chia sẻ cuộc đời cùng khổ
Trong nghèo hèn máng cỏ năm xưa
Chung quanh chỉ có bò lừa
Và mấy đứa trẻ nghèo xơ xác nghèo

Ngài thương phận bọt bèo, khốn khó
Đỡ nâng người bé nhỏ, cô đơn
Còn tôi chỉ tính thiệt hơn
Cho đi thì ít, xin ơn thì nhiều

" Ôi! Huyền nhiệm tình yêu của Chúa
Cúi xin Ngài tha thứ cho con
Giúp con mở rộng lòng hơn
Yêu như Chúa đã yêu thương đến cùng!"

Đêm tối tắm bóng dương đà vỡ
Xé không gian cách trở xa xôi
Giê-su xuống thế làm người
Đang nằm run rẩy, chơi vơi giữa dòng

Cơn lốc xoáy, cuồng phong mạnh quá
Gió thét gào át cả mưa rơi
Bê-lem tuyết đổ ngập trời
Miền Trung mưa lũ cuốn trôi hình hài

Có ai thấy Ngôi Hai Thiên Chúa
Trong phận người mưa lũ Miền Trung?
Vị yêu, Thiên Chúa cứu trùng
Đã sinh xuống thế ở cùng chúng ta.....

CURS. NGUYỄN THỊ XUÂN

Mùa vọng 12/2007

TÓM LƯỢC TIN TỨC GIÁO HỘI TRONG THÁNG



II. TIN TÒA THÁNH VATICAN

1. THÔNGIỆP THỨ HAI CỦA ĐỨC THÁNH CHA BENEDICTO XVI : SPE SALVI



VATICAN – Các nguồn tin tại Vatican cho biết ĐTC vừa hoàn thành thông điệp thứ hai với nhan đề Spe Salvi (“Được cứu rỗi trong Hy Vọng”). Thông điệp Spe Salvi khảo sát sự hiểu biết của Kitô Giáo về niềm hy vọng trong mối liên hệ với triết học hiện đại và những thách đố của chủ nghĩa bất tín và hồ nghi đang lan tràn trong thế giới ngày nay... ĐTC nhấn mạnh: “Chính vì thế, chúng ta phải là những tông đồ chất chứa trong lòng đầy hy vọng và hân hoan tín thác vào lời Chúa hứa”. Theo ĐTC, từ quan điểm Mục Vụ, hy vọng có nghĩa là nhắc nhở các tín hữu Kitô rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi dân Ngài, Ngài không chết nhưng sống động và đang tác động trong thế giới hôm nay. (*VietCatholic News 28/10/07*)

2. LỄ PHONG CHÂN PHƯỚC CHO 498 VỊ TỬ ĐẠO TÂY BAN NHA (SPAIN)

VATICAN – 29/10/2007, Hãng tin AP đưa tin Tòa Thánh Vatican đã phong Chân Phước cho 498 vị tử đạo trong một buổi lễ rất long trọng tại Công Trường Thánh Phêrô. Họ là những nạn nhân của cuộc nội chiến giữa phe chính quyền thiên tả và phe độc tài Francisco Franco trong những năm 1936-1939. Khoảng 7 ngàn giáo sĩ Công Giáo đã

4. ĐTC SẼ TÔNG DU HOA KỲ VÀO GIỮA THÁNG 4/2008

BALTIMORE, 12/11/07 - Đức TGM Pietro Sambi, Khâm sứ Tòa Thánh tại Washington báo tin Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đang nhóm họp tại Baltimore biết ĐGH Benedict XVI sẽ tông du Hoa Kỳ vào trung tuần tháng Tư năm tới. Theo dự trù Ngài sẽ viếng thăm Tòa Bạch Ốc, thăm địa điểm quân khủng bố đâm máy bay vào 2 cao ốc ngày 11 tháng 9, và đọc diễn văn tại trụ sở Liên Hiệp Quốc. Ngài cũng sẽ viếng thăm Tổng giáo phận New York và Tổng giáo phận Washington D.C. Các Đấng Bậc của hai Tổng giáo phận này đã vui mừng ngỏ lời nồng nhiệt chờ đón Đức Thánh Cha.

Vị Khâm Sứ Tòa Thánh cho biết ĐTC sẽ viếng thăm Hoa Kỳ từ ngày 15 đến 20 tháng 4 năm 2008.

5. ĐỨC THÁNH CHA TÁN PHONG 23 TÂN HỒNG Y

VATICAN. Hôm 24-11-2007, Giáo Hội Công Giáo đã có thêm 23 hồng y mới thuộc 14 quốc tịch.

Vì trời u ám có thể mưa, nên buổi lễ được cử hành bên trong Đền thờ Thánh Phêrô. Hàng ngàn người khác theo dõi buổi lễ qua các màn hình khổng lồ tại Quảng trường bên ngoài. Hiện diện tại buổi lễ có nhiều phái đoàn chính phủ các nước có tân Hồng y, cũng như thân nhân bạn hữu của các vị.

ĐTC cũng tuyên bố trong số 23 vị, có 9 hồng y thuộc đẳng phó tế trong đó 7 vị thuộc các cơ quan trung ương Tòa Thánh và 2 HY Navarrete và Betti, ĐHY Emmanuel Delly Thượng Phụ, và tất cả 13 vị còn lại thuộc đẳng linh mục.

6. DỰNG TƯỢNG CHÚA GIÊSU VÀ ĐGH TRÊN ĐỈNH NÚI ĐỀ LÀM ĂN THƯƠNG MẠI.

MUNICH (Germany) - Giới chức Tổng Giáo Phận Munich và Freising ở Đức đã lên tiếng chỉ trích một dự án nhằm dựng bức tượng khổng lồ của Chúa Giêsu trên đỉnh núi để lôi kéo du khách trong mục tiêu thương mại.

Nữ phát ngôn viên Adelheid Utters-Adam của Tổng Giáo Phận Munich nói " Đây chỉ là một sáng kiến nhằm mục đích thương mại của một công ty khai thác ngành khách sạn. Họ muốn có chỗ để lôi kéo khách hàng đến đây cử hành đám cưới. Theo bà, cả Công Giáo lẫn Tin Lành trong vùng này đều phản đối dự án đặt tượng khổng lồ Chúa Giêsu trên đỉnh núi vì không thích hợp với phong cảnh địa phương.

Bà cũng cho biết thêm Giáo Hội Công Giáo ở vùng Bavarian cũng đã chống lại một dự án khác muốn thương mại hóa ĐGH Bênêdictô XVI bằng cách đề nghị dựng bức tượng của Ngài cao khoảng 30m trên đỉnh núi Ambona, gần khu nghỉ hè Bad Reichenhall. Nguyễn Long Thao (*VietCatholicNews* 28/11/2007)

7. ĐỨC THÁNH CHA VÀ ĐỨC THƯỢNG PHỤ CÙNG CAM KẾT TIẾN TỚI HỢP NHẤT

ISTANBUL (Thổ Nhĩ Kỳ), 3/12/07 – Đức Hồng Y Walter Kasper đã hướng dẫn một phái đoàn cao cấp của Tòa Thánh đến Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ để cùng Đức Thượng Phụ Bartholomew I mừng lễ Thánh Anrê là bổn mạng giáo hội Chính Thống Constantinople. hôm 30 tháng 11 vừa qua.

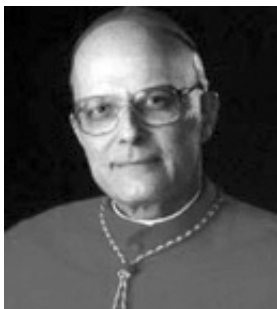
Đây là nghi thức đáp lễ vì hàng năm vào ngày 29 tháng Sáu, Giáo Hội Chính Thống Constantinople cũng gửi phái đoàn sang Roma để mừng lễ hai Thánh Phêrô và Phaolô Tông Đồ là bổn mạng của Giáo Hội Công Giáo

Trong sứ điệp gửi đức Thượng Phụ, ĐTC nói cuộc đối thoại đại kết cũng còn có những khó khăn, nhưng Ngài hy vọng các khó khăn này sẽ được làm sáng tỏ và giải quyết vì công việc đại kết là ý Chúa.

Về phía Chính Thống Giáo, trong bài giảng ngày 30 tháng 6 vừa qua, Đức Thượng Phụ Bartholomew I cũng nhận định người Kitô Giáo phải đoàn kết trước vấn đề thế giới ngày càng tục hóa, theo chủ nghĩa vật chất, phải cùng nhau hướng đến việc phục hồi những giá trị thánh thiêng, phải trông cậy vào các bí tích, phải tuân theo những giáo lý của Kitô Giáo (*VietCatholicNews* 03/12/2007)

II. TIN GIÁO HỘI HOA KỲ

1. ĐHY FRANCIS GEORGE: TÂN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỲ.



BALTIMORE -- Sáng ngày 13/11/07 trong phiên họp thường niên, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã bỏ phiếu bầu ĐHY Francis George cai quản TGP Chicago, vào chức vụ Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Ngay trong vòng bỏ phiếu lần đầu, ĐHY George đã được 85% số phiếu bầu tín nhiệm.

Việc chọn ĐHY Francis George vào chức Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã không gây ngạc nhiên trong giới truyền thông vì trước ngày Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ họp, đã có nguồn tin ĐHY George sẽ lên thay vị cựu chủ tịch là ĐGM William Skylstad. ĐGM cựu Chủ Tịch phát biểu về việc ĐHY Francis George được bầu vào chức Chủ Tịch:

“ Tôi nghĩ rằng những tiếng vỗ tay hoan hô nói lên nhiều ý nghĩa hơn là lời nói. Chúc mừng, thành thật chúc mừng”

Sau khi bầu Chủ Tịch, Hội Đồng đã bầu Đức Cha Gerald Kicanas cai quản giáo phận Tuscon làm Phó Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. (*VietCatholicNews* 13/11/2007)

II. TIN GIÁO HỘI VIỆT NAM

1. HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM NHÓM HỌP TẠI HÀ NỘI

HÀ NỘI, 08/10/2007 – HĐGMVN đã nhóm họp Khóa 10 thường niên từ 08-12/10/2007 tại Toà Giám Mục Hà Nội để bầu lại Ban Thường Vụ của Hội Đồng. Kết quả: Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, GM giáo phận Đà Lạt được bầu làm Chủ tịch thay thế ĐC Phaolô Nguyễn Văn Hoà, GM giáo phận Nha Trang. Được biết ĐC tân Chủ Tịch được tấn phong Giám mục ngày 3/12/1991 với khẩu hiệu “Ngài phải lớn lên”.

Ngoài Ban Thường Vụ, còn có 15 Ủy Ban Giám Mục về 15 chuyên mục trong Giáo hội Công giáo VN như Ủy Ban (UB) Giáo lý Đức Tin, UB. Kinh Thánh, UB. Phụng Tự, UB. Thánh Nhạc, UB. Tu Sĩ, UB. Giáo Dân, UB, Bác Ái Xã Hội v.v... Cuối khóa họp, HĐGMVN cũng ra một “Thư Chung 2007 Về Giáo Dục Kitô Giáo” dưới tựa đề “GIÁO DỤC HÔM NAY, XÃ HỘI VÀ GIÁO HỘI NGÀY MAI” dài 8 trang gửi đến toàn thể cộng đồng dân Chúa trên toàn quốc với phụ bản giúp giáo dân học hỏi thông suốt Thư Chung.

2. LỄ TẤN PHONG TÂN GIÁM MỤC GIÁO PHẬN LẠNG SƠN



LẠNG SƠN (Việt Nam) - Lúc 10g sáng ngày 3 tháng 12 năm 2007, tại nhà thờ Chính Toà giáo phận Lạng Sơn – Cao Bằng đã diễn ra Thánh Lễ trọng thể tấn phong Cha Giuse Đặng Đức Ngân làm tân Giám Mục coi sóc Giáo phận. Đây là một biến cố trọng đại, sau hơn hai năm trống toà, nay Giáo phận đã có vị tân Giám mục chính toà thứ ba của Giáo phận.

Lạng Sơn – Cao Bằng là giáo phận nhỏ bé nhất trong 26 giáo phận tại Việt Nam với khoảng trên 6000 giáo dân và 11 giáo xứ, rải rác trong ba tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng và Hà Giang với dân số khoảng 1,5 triệu người.

Tham dự Thánh Lễ hôm nay có các Đức Giám mục đến từ các giáo phận trong toàn quốc: Hà Nội, Long Xuyên, Đà Lạt, Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang, Bùi Chu, Hưng Hoá, Thanh Hoá, Kontum, Thái Bình, Huế, Mỹ Tho, Hải Phòng, Vinh. Ngoài ra còn có khoảng 180 linh mục và rất đông quý nam nữ tu sỹ, quý khách trong và ngoài giáo phận, quý

khách tôn giáo bạn.

Cuối nghi thức tấn phong các Đức Cha hiện diện đã thân ái trao ban bình an cho vị Tân Giám mục. Vị tân Giám mục trong bộ phẩm phục mới tiến lên chủ sự thánh lễ đầu tiên của đời Giám mục trong sự xúc động và niềm vui trào dâng của toàn thể cộng đoàn. Cuối thánh lễ, Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn - chủ tịch HĐGM Việt Nam đã ngỏ lời cách riêng với vị tân Giám mục, chúc mừng và cầu chúc cho Ngài luôn trung thành với chức vụ mục tử mà Chúa trao phó.

Với vị mục tử mới trẻ trung tài đức, chắc chắn đời sống đạo đức của giáo dân Lạng Sơn – Cao Bằng sẽ ngày càng thăng tiến; hạt giống Đức Tin đã uơm tròng nay được chăm sóc tận tình sẽ cho hoa trái kết quả dồi dào.

(VietCatholicNews 03/12/2007)

3. ĐỀ ÁN: CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA VIỆT NAM CỬ HÀNH NĂM THÁNH 2010

SÀI GÒN, Việt Nam, 31/11/2007 – ĐHY Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn đã gửi một văn thư đến Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, các Tổng Giám Mục, Giám Mục, Linh mục, Nam Nữ Tu Sĩ và Giáo Dân thuộc Cộng đồng Dân Chúa VN ở các Châu lục về Đề án Năm Thánh 2010 thay vì Công Đồng Giáo Hội Công Giáo VN như Ngài đã dự định trước đây. Trong văn thư, ngài viết: “Sau ba lần hội ý với nhóm Tư Vấn tại Giáo Phận và nhóm Tư Vấn tại Roma, nay tôi thấy việc Cộng Đồng Dân Chúa VN cử hành Năm Thánh 2010, trong đó có Đại Hội Dân Chúa VN thì tiện lợi và đem lại nhiều ơn ích hơn là tổ chức Công Đồng như đã dự kiến. Tôi sơ thảo đề án này, xin gửi đến quý Đức cha, quý Linh mục, Tu sĩ, Giáo dân, để xin góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Ý nghĩa và mục đích cử hành Năm Thánh 2010: Cử hành Năm Thánh 2010 là cử hành Năm Thánh vào thời điểm kỷ niệm 50 năm thiết lập phẩm trật Giáo Hội Công giáo tại Việt Nam với 3 giáo tỉnh Hà Nội - Huế - Saigon (xem Sắc Chỉ Venerabilium Nostrorum 24.11.1960) . Đề nghị thời gian cử hành: 24.11.2009 - 24.11.2010, hoặc 1.1.2010 – 31.12.2010, hoặc từ Lễ Hiện Linh 2010 đến Lễ Hiện Linh 2011.

Việc cử hành Năm Thánh 2010 trước hết nhằm: (1) nhìn lại quãng đường lịch sử gần 500 năm truyền giáo qua 3 thời kỳ: - 126 năm Bảo Hộ (1533-1659), - 300 năm Tông Toà (1659-1960), - và 50 năm Chánh Toà (1960-2010), (2) nhìn lại đặc biệt thời kỳ 50 năm Chánh Toà và thẩm định đời sống yêu thương và phục vụ của Giáo Hội trong chức vụ ngôn sứ, tư tế, mục tử hôm nay, (3) đồng thời cũng nhìn tới tương lai trong bối cảnh văn hoá xã hội đang đổi thay của những thập niên đầu thiên niên kỷ III.” Đề án cũng sơ phác rất nhiều tiết mục cần có trong chương trình.

4. TÂN GIÁM ĐỐC ĐẠI CHỦNG VIỆN XUÂN BÍCH, HUẾ

HUẾ (Việt Nam) 25/11/2007 - Đức Cha Phaolô Nguyễn Bình Tĩnh, sau Thánh lễ kính nhớ Đức Mẹ dâng mình vào Đền Thánh tại Đại Chủng Viện Xuân Bích Huế, đã chỉ định Cha Gioan Baotixita Nguyễn Văn Đán, hiện là giáo sư Đại Chủng Viện Xuân Bích Huế làm Giám Đốc Đại Chủng Viện Xuân Bích Huế thay thế Cha Đôminicô Trần Thái Hiệp, đồng thời kiêm chức Giám Tỉnh Hội Dòng Xuân Bích Việt Nam.

Cha Gioan Baotixita. Nguyễn Văn Đán, nguyên là linh mục gốc Phát Diệm, gia nhập Tu Hội Xuân Bích, là Hội Dòng chuyên lo về giáo dục chủng sinh trong các chủng viện. (*VietCatholicNews* 25/11/2007)

TIN GIÁO HỘI TRUNG QUỐC

1. TÂN GIÁM MỤC QUẢNG CHÂU, TRUNG QUỐC, ĐƯỢC ĐÃ ĐƯỢC TÂN PHONG HÔM NAY

TRUNG QUỐC – Trong tháng 10 vừa qua chúng tôi đã loan tin là linh mục Joseph Gan Jun Qiu có thể sẽ được tấn phong làm giám mục của Quảng Châu, thuộc tỉnh Quảng Đông, miền nam Trung Quốc, vào đầu tháng 12, 2007, thì nay tin này đã thành sự thật. Đây là điều hết sức vui mừng cho giáo hội Trung hoa và Giáo hội hoàn vũ.

Thánh lễ tấn phong Chức giám mục cho Cha Gan Jun Qiu làm giám mục giáo phận Quảng Châu (Guangzhou) đã được cử hành lúc 9 giờ sáng ngày 4 tháng 12 năm 2007. Đức cha chủ phong là Đức cha Fang Xing Yao, giáo phận Lin Yi tỉnh Shan Dong. Hai Đức cha Phụ phong là Đức cha Su Yong Da giáo phận ZhanJiang và Đức cha Liao Hong Qing giám mục giáo phận Yangzhou tỉnh Jiangsu. Tham dự thánh lễ phong chức giám mục hôm nay có chừng 50 linh mục đến từ các nơi khác trong toàn quốc.



NHÀ SÁCH TÌNH THƯƠNG
DIVINE MERCY BOOKSTORE
LIBRERÍA MISERICORDIA DIVINA

Mailing: 2928 Towers Lane, San Jose, CA 95121
 Gift Shop: 332 E. Santa Clara St. San Jose, CA 95113
 Nhà Sách đối diện Nhà thờ St Patrick - Bên cạnh Nhà Hàng Quảng Đà
 Between 7th & 8th E. Santa Clara Street, Downtown San Jose
 Open Everyday - Mở cửa mỗi ngày - 8:00am - 8:00pm
 Phone: (408) 833-0560
 Email: Mariamen101@yahoo.com

Tu Hội Tình Thương Flowers

Đảm trách mọi dịch vụ về hoa tươi

- * Đám Cưới
- * Đám Tang
- * Lễ sinh nhật
- * Lễ ra trường
- * Design hoa lụa cho tư gia và thường mai

www.divinemeracyflowers.com
 332 E. Santa Clara St.
 San Jose, CA 95113

(408) 396-5464
 (408) 833-0560

SÁCH & TÀI LIỆU CĂN BẢN VỀ PHONG TRÀO CURSILLO

Quý anh chị có thể đặt mua sách thẳng từ VP Trung Ương qua địa chỉ:



TITLE PRICE

- Structure of Ideas, Eduardo Bonnin \$5.25
- The Group Reunion, Fr. Juan Capo \$6.50
- Lower Your Nets, Fr. Juan Capo Bosch \$5.00
- Origins and Development of the Cursillo,
by Fr. Ivan Rohloff \$1.50
- Fundamentals of Christianity,
by Fr. Frank Salmani \$9.25
- Theology of the Laity, Msgr. Paul Lackner \$7.00
- Whom Shall I Send?, Fr. Frank Salmani \$6.00
- First Conversations of Cala Figuera

TITLE PRICE

- Reunion of the Group, Eduardo Bonnin \$1.50
- The How and the Why, Eduardo Bonnin \$3.00
- Let's Keep the Fourth Day Simple \$3.00
- The Catholic and Social Justice \$2.00
- Reaching Jesus \$12.00
- New American Bible \$6.00
- Our Fourth Day \$3.50
- The Cursillo Yesterday and Today
by Fr. Juan Capo \$6.00
- Evangelization in the Modern World
(Evangelii Nuntiandi), by Pope Paul VI \$3.75
- The Precursillo, Gerry Hughes \$2.50
- Family Sharing Using the Cursillo Method,
by Ken and Teresa Sittenauer \$3.25
- Cursillo Spiritual Formation Program,
by Fr. David Knight \$7.00
- His Way, Fr. David Knight \$10.00
- Why Jesus?, Fr. David Knight \$16.00
- To Follow His Way, Fr. David Knight \$7.00
- The Lay Members of Christ's Faithful People
(Christifideles Laici), by Pope John Paul II \$9.00
- Go and Make Disciples, by the
National Conference of Catholic Bishops \$10.25
- Cursillo - What is it? \$1.50
- The Road of Hope, Bishop Francis Nguyen \$1.50



CURSILLO MOVEMENT
DIOCESE OF SAN JOSE
VIETNAMESE SECRETARIAT
MONTHLY NEWSLETTER

Stamp

Kính Biểu:

SINH HOẠT TRONG THÁNG 01/2008

◆
■ ***DH Ultreya*** :

Chủ nhật 20/01 từ 12:30PM - 3:30PM,
tại hội trường nhà thương O'Connor,
2101 Forest Ave., San Jose.

■ ***Trường Huấn Luyện*** :

Chủ nhật 27/01 từ 6:30PM - 9:30PM,
tại hội trường nhà thờ St. Patrick.

CHỦ ĐỀ SINH HOẠT THÁNG 01/2008

◆
**CÂU NGUYỆN ĐỂ
NHẬN BIẾT CHÚA**

Xin quý anh chị suy nghĩ, cầu nguyện và
cảm nghiệm theo chủ đề trên.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông
vào tuần thứ hai mỗi tháng theo địa chỉ:
Dao.Joseph@gmail.com

Xin cảm ơn quý anh chị.